

KHẨN TRƯỞNG KHẮC PHỤC SẢN XUẤT TRỒNG TRỌT SAU BÃO SỐ 3



Bà con nông dân tiến hành dựng lúa sau cơn bão số 3

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có văn bản gửi UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khu vực phía Bắc về việc khắc phục sản xuất trồng trọt sau cơn bão số 3. Đề nghị UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khu vực phía Bắc khẩn trương tập trung mọi nguồn lực thực hiện bơm thoát, tiêu úng không để ngập kéo dài, gây thiệt hại. Hiện nay, đa số các trà lúa đang ở thời kỳ làm đòng, chuẩn bị trở là giai đoạn mẫn cảm tới sinh trưởng, phát triển.

Cụ thể, với diện tích lúa giai đoạn trở - chín sữa - chín sá, sau khi tháo cạn nước trong ruộng nông dân tiến hành dựng lúa bằng cách túm 3 - 4 gốc lúa lại với nhau bằng dây chuối hoặc dây rơm nếp hay dây ni-lon thành hình chân kiềng để cho cây đứng nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho lúa vào chắc và chín.

Đối với lúa làm đòng, chuẩn bị trở, nông dân tiến hành dựng lúa nếu bị đổ rạp, sau khi thời tiết tạnh ráo tiến hành phun bổ sung phân bón lá kali để cây lúa nhanh chóng phục hồi, đứng nhanh và thúc đẩy lúa trở thoát.

Đối với diện tích lúa đã đến thời kỳ thu hoạch: cần tập trung thu hoạch theo phương châm "xanh nhà hơn già đồng" nhằm giải phóng đất để gieo trồng cây vụ đông ưa ẩm như: ngô, đậu tương, ớt và dưa, bí các loại... theo phương châm gieo trồng càng sớm càng tốt.

Với các trà lúa chuẩn bị thu hoạch, nông dân cần tính toán thời gian để làm bầu với nhóm cây ưa ẩm cho phù hợp với thời gian thu hoạch lúa, tránh để cây con quá ngày trong bầu, khi trồng phục hồi chậm và bị còi cọc. Sau trồng, nếu thời tiết thuận lợi, sau 3 - 4 ngày cây bén rễ cần tưới thúc

ngay bằng phân NPK kết hợp nước phân chuồng loãng để thúc cây ra rễ nhanh.

Nông dân cần tranh thủ thời tiết thuận lợi, khơi thông, vét mương máng và tạo rãnh thoát nước kết hợp rãnh tưới quanh ruộng và bề mặt ruộng để phòng mưa lớn gây úng cục bộ, tháo cạn nước mặt ruộng, giữ nước nông hệ thống kênh mương vùng lúa đã chín và sắp chín để tạo thuận lợi cho trồng cây vụ đông. Bố trí nguồn lực để tăng cường tập huấn chuyển giao tiến bộ kỹ thuật gieo trồng cây vụ đông, các giải pháp làm đất tối thiểu, không làm đất với đậu tương, khoai tây, bí xanh, dưa chuột không giàn...

Về sản xuất rau màu, nông dân tập trung tranh thủ, kịp thời thu hoạch diện tích đã đến thời kỳ thương phẩm để đảm bảo năng suất và chất lượng. Những diện tích chưa đến kỳ thu hoạch bị thiệt





Diện tích chuối bị gãy đổ sau bão số 3 tại huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

hại không có khả năng phục hồi, sau khi nước rút tiến hành thu gom các cây hoa, rau bị thiệt hại nặng để tiêu hủy, tranh thủ thời tiết thuận lợi, chủ động chuẩn bị đất để gieo trồng lại những loại rau ngắn ngày, rau ưa nước để cung cấp rau kịp thời cho thị trường khi giáp vụ.

Đối với diện tích thiệt hại nhẹ, nông dân cần chủ động kiểm tra, thoát nước kịp thời, không để nước đọng trên mặt luống, sau mưa, cần tiến hành dọn sạch cỏ dại, cắt tỉa các thân cành bị dập, gãy sau mưa tạo điều kiện cho ruộng thông thoáng, hạn chế nấm bệnh; sau khi nước rút, trời tạnh ráo cần xới xáo nhẹ mặt luống, vun gốc và dựng cây.

Với vùng chuyên rau màu, màu, địa phương khuyến cáo nông dân khơi thông, nạo vét mương máng, rãnh thoát nước trên ruộng; sau khi nước rút cần vệ sinh đồng ruộng, phun phân bón lá, các chế phẩm vi lượng... cho

cây nhanh phục hồi. Khi đất khô ráo cần xới vun kịp thời để tạo độ thoáng cho đất tránh bị nghẹt rễ và kết hợp bón bổ sung phân lân, NPK...; chuẩn bị đủ lượng và chủng loại hạt giống rau để sẵn sàng gieo trồng lại phòng mưa lớn gây khan hiếm nguồn cung rau, đồng thời mở rộng diện tích cây vụ đông 2024 nhằm bù đắp thiệt hại do bão số 3 gây ra.

Về cây ăn quả, nông dân cần khẩn trương khơi, thoát nước ngay, tránh để nước đọng trên vườn và xung quang các gốc cây, gây hiện tượng úng cục bộ.

Đối với cây chuối, cây chưa bị gãy thì cắt tỉa các lá bị gãy, vệ sinh đồng ruộng; khi đất đã se mặt bón phân với liều lượng thích hợp để kích thích cây hồi phục mọc rễ mới. Cung cấp các dưỡng chất qua lá để tăng cường khả năng hồi phục của cây.

Đối với cây ăn quả có múi và cây ăn quả khác, nông dân cắt bỏ những cành gãy/bị tổn thương

nặng. Khi trời ngừng mưa, đất se mặt, xới mặt đất (ở vùng tán cây) bằng cuốc răng (sâu 5 - 10 cm) để phá váng, rễ cây có thể hút được o₂; khi phá váng xong cần che phủ gốc bằng rơm rạ, hoặc cỏ khô.

Sử dụng phân kích rễ tươi theo hình chiếu tán cây giúp phát triển rễ tơ mới; kết hợp phun phân bón lá giúp tăng cường khả năng hồi phục của cây. Tưới đủ ẩm thường xuyên trong những ngày nắng nóng, hanh khô, chống tình trạng cây mất nước. Khi đất se mặt, bón phân: urê, kaliclorua/cây để kích thích cây hồi phục mọc rễ mới.

Về bảo vệ thực vật, các địa phương tăng cường dự tính, dự báo tình hình sinh vật gây hại, bệnh hại trên các loại cây trồng sau bão. Phân công cán bộ kỹ thuật theo dõi chặt chẽ tình hình sâu bệnh hại để có biện pháp phòng trừ kịp thời. Đối với lúa, địa phương có các biện pháp phòng trừ sự bùng phát của sâu bệnh hại như: rầy nâu, sâu đục thân, bệnh bạc lá, đạo ôn, lùn sọc đen...; bệnh bạc lá, đốm sọc vi khuẩn trên các diện tích gieo cấy giống nhiễm nặng.

Đối với diện tích lúa bị đổ ngã, nông dân cần kiểm tra mật độ rầy nâu, rầy lưng trắng, theo dõi chặt chẽ diễn biến phát sinh của rầy để hướng dẫn nông dân phòng trừ kịp thời nơi có mật độ cao...

Nông dân phun phòng trừ bệnh hại trên cây ăn quả, bệnh loét bằng thuốc Bordeaux 1 - 2%; bệnh chảy gôm, loét bằng thuốc Ridomil MZ 72... Bên cạnh đó, địa phương tăng cường quản lý vật tư nông nghiệp (giống cây trồng, phân bón và thuốc bảo vệ thực vật...); không để xảy ra tình trạng thiếu các loại vật tư nông nghiệp, đồng thời đảm bảo chất lượng các loại vật tư nông nghiệp phục vụ sản xuất. ■

BBT (gt)

DIỄN ĐÀN KHU VỰC VỀ “CANH TÁC LÚA PHÁT THẢI THẤP - HIỆN THỰC HOÁ TẦM NHÌN TRÊN QUY MÔ CẢNH QUAN”



Diễn đàn quy tụ hơn 120 đại biểu đến từ 24 quốc gia thành viên của Chương trình FOLUR

Ngày 9 tháng 9 năm 2024 tại Hà Nội, Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam và Chương trình Tác động đến Hệ thống lương thực thực phẩm, sử dụng đất và phục hồi (FOLUR) thuộc Ngân hàng Thế giới đã tổ chức Diễn đàn khu vực về “Canh tác lúa phát thải thấp - Hiện thực hóa tầm nhìn trên quy mô cảnh quan”. Diễn đàn nhằm thúc đẩy hợp tác, tạo sự đồng thuận và tìm kiếm các giải pháp khả thi để ứng phó với các thách thức trong quá trình phát triển chuỗi giá trị lúa gạo bền vững trên những cảnh quan khác nhau.

Diễn đàn quy tụ hơn 120 đại biểu, trong đó có 70 đại biểu quốc tế đến từ các quốc gia thành viên Chương trình FOLUR (Anh, Ấn Độ, Bangladesh, Benin, Bhutan, Burkina Faso, Canada, Công gô, Chad, Indonesia, Hoa Kỳ, Kenya, Nigeria, Nhật, Pakistan, Pháp, Philippines, Trung Quốc, Tanzania, Thái Lan, Sri Lanka, Úc, Ý và Việt

Nam), cũng như đại diện từ các cơ quan của Liên hợp quốc, các tổ chức quốc tế, các tổ chức xã hội, các tổ chức nghiên cứu, các doanh nghiệp, chuyên gia, nhà khoa học và các bên liên quan...

Hiện nay, thế giới sản xuất khoảng 524 triệu tấn gạo mỗi năm. Là nguồn lương thực chính, gạo cung cấp 20% lượng calo của thế giới, đóng vai trò quan trọng trong an ninh lương thực. Ngành lúa gạo cũng là nguồn cung cấp việc làm quan trọng cho người nghèo ở nông thôn. Những hộ nông dân nhỏ sản xuất đến 80% lượng gạo của thế giới và 144 triệu người trên toàn thế giới là nông dân trồng lúa. Con số này chưa bao gồm hàng trăm triệu người trực tiếp hoặc gián tiếp phụ thuộc vào chuỗi giá trị lúa gạo để kiếm sống. Tuy nhiên, sản xuất lúa gạo cũng tạo ra 4,3% lượng khí thải nhà kính trong hệ thống sản xuất lương thực toàn cầu và 16% lượng khí thải mê-tan trong nông

ng nghiệp. Vì mê-tan là loại khí nhà kính tồn tại trong thời gian ngắn và có khả năng làm nóng toàn cầu cao, nên việc giảm phát thải từ sản xuất lúa gạo có thể tác động nhanh chóng đến việc làm chậm quá trình biến đổi khí hậu. Do đó, vai trò của ngành lúa gạo trong việc ứng phó với biến đổi khí hậu đang ngày càng nhận được sự quan tâm lớn từ các nhà hoạch định chính sách và xã hội.

Tại Việt Nam, lúa gạo là ngành sản xuất truyền thống và quan trọng đã tạo ra sinh kế cho hàng chục triệu nông dân trên cả nước. Những năm qua, Việt Nam đã đạt được nhiều thành tựu lớn trong sản xuất lúa gạo, góp phần quan trọng bảo đảm an ninh lương thực quốc gia và hiện vẫn giữ vững vị trí là một trong những nước xuất khẩu gạo hàng đầu thế giới với kim ngạch xuất khẩu không ngừng tăng cao. Hạt gạo Việt Nam đã tiếp cận tới các thị trường trên toàn cầu, từ châu Âu, châu Mỹ tới



tới châu Phi và châu Á với khối lượng xuất khẩu trung bình đạt trên 6 triệu tấn/năm. Chính phủ Việt Nam hiện rất quan tâm đến phát triển bền vững, ứng phó với biến đổi khí hậu và tích cực thực hiện các cam kết quốc tế của mình một cách có trách nhiệm. Tại Hội nghị COP26, Thủ tướng Chính phủ đã đưa ra cam kết Việt Nam đạt phát thải ròng bằng 0 vào năm 2050, cam kết tham gia sáng kiến “Giảm phát thải khí mê-tan toàn cầu”, cam kết thực hiện “Tuyên bố Glasgow về sử dụng Rừng và Đất” và một số sáng kiến khác. Tại COP28, Việt Nam cũng đã tham gia “Tuyên bố Emirates về Nông nghiệp bền vững, Hệ thống lương thực thực phẩm có khả năng chống chịu và Hành động vì khí hậu”. Việc tham gia các cam kết và sáng kiến quốc tế tạo ra sự chuyển biến lớn về cách tiếp cận phát triển sản xuất nông nghiệp nói chung và sản xuất lúa gạo nói riêng theo hướng minh bạch, trách nhiệm và bền vững hơn.

Để bắt tay vào thực hiện các cam kết, ngày 27/11/2023, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Đề án “Phát triển bền vững 1 triệu ha chuyên canh lúa chất lượng cao và phát thải thấp gắn với tăng trưởng xanh vùng Đồng bằng Sông Cửu Long đến 2030”. Mục tiêu chung của đề án là tổ chức lại hệ thống sản xuất theo chuỗi giá trị, áp dụng các quy trình canh tác bền vững nhằm gia tăng giá trị, phát triển bền vững của ngành lúa gạo, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, thu nhập và đời sống của người trồng lúa, bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu và giảm phát thải khí nhà kính. Theo ông Nguyễn Đỗ Anh Tuấn, Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế - Bộ Nông nghiệp và PTNT: “Để thực hiện thành công Đề án, Việt Nam cần phải có những nỗ lực rất lớn, không chỉ từ các cơ quan phía

Chính phủ, mà cả khối tư nhân, doanh nghiệp, người sản xuất trực tiếp cùng tham gia thực hiện ở các quy mô khác nhau để khơi thông nguồn lực đầu tư của toàn xã hội. Tiếp cận tài chính trở thành một yếu tố then chốt giúp nông dân và doanh nghiệp trong chuỗi giá trị lúa gạo có thể đầu tư vào công nghệ mới, cải tiến quy trình sản xuất và nâng cao hiệu quả kinh tế. Tuy nhiên, thực tế hiện nay các doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp vừa và nhỏ và người nông dân gặp rất nhiều khó khăn khi tiếp cận nguồn tài chính để đầu tư vào nông nghiệp”.

“Diễn đàn khu vực “Canh tác lúa phát thải thấp - Hiện thực hóa tầm nhìn trên quy mô cảnh quan” sẽ là cơ hội để chúng ta trao đổi thảo luận, chia sẻ kinh nghiệm, phối hợp chính sách để thúc đẩy khả năng tiếp cận tài chính, khoa học công nghệ, tổ chức sản xuất, chế biến, phân phối, thương mại

... theo hướng phát thải thấp, bền vững cho các bên liên quan trong chuỗi giá trị lúa gạo nói riêng và hệ thống lương thực thực phẩm nói chung; cũng như tìm hiểu các nhu cầu, phương thức hình thành thị trường tín chỉ các bon cho ngành lúa gạo vốn còn rất mới mẻ và nhiều khó khăn, thách thức”. - Đại diện Bộ Nông nghiệp và PTNT cho biết thêm.

Diễn đàn “Canh tác lúa phát thải thấp - Hiện thực hóa tầm nhìn trên quy mô cảnh quan” diễn ra từ ngày 9 đến ngày 12 tháng 9 tại Hà Nội, bao gồm ba ngày họp tại Hà Nội và một ngày đi thực tế tại các địa phương để tìm hiểu về chuỗi giá trị và sản xuất lúa gạo bền vững và phát thải thấp. Các đại biểu sẽ có cơ hội trao đổi với nông dân, thăm các hợp tác xã và Công ty cổ phần Tập đoàn Thaingh Seed, tham quan cảnh quan đặc trưng cũng như hệ thống thủy lợi của Đồng bằng sông Hồng. ■

BBT

Để xây dựng cảnh quan bền vững cho con người và hành tinh, FOLUR là chương trình trị giá 345 triệu đô la Mỹ, kéo dài bảy năm, nhằm mục đích cải thiện tính bền vững của những vùng cảnh quan sản xuất lương thực cho thế giới. Với sự hỗ trợ của Quỹ Môi trường toàn cầu (GEF) - quỹ tín thác đa phương lớn nhất tạo điều kiện cho các nước đang phát triển đầu tư vào thiên nhiên và được Ngân hàng Thế giới chủ trì, Chương trình FOLUR có vị thế độc đáo để cải thiện tính bền vững của chuỗi giá trị lương thực thực phẩm.

ỔN ĐỊNH DÂN CƯ, KHÔI PHỤC SẢN XUẤT, ĐẢM BẢO SINH KẾ CHO NGƯỜI DÂN SAU BÃO SỐ 3



Thứ trưởng Trần Thanh Nam trao tặng 200 triệu đồng cho nhân dân xã Tri Phú, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang

Từ ngày 18 đến ngày 20/9/2024, đoàn công tác của Bộ Nông nghiệp và PTNT do Thứ trưởng Trần Thanh Nam làm trưởng đoàn, đã tới khảo sát, thăm hỏi, động viên người dân bị thiệt hại do bão, lũ của ba tỉnh Tuyên Quang, Hà Giang và Yên Bái.

Tại tỉnh Tuyên Quang, Đoàn công tác tới thăm và khảo sát một số thôn, xã tại huyện Chiêm Hoá. Theo báo cáo của UBND huyện, trận mưa lũ vừa qua đã làm 1.856 ngôi nhà bị cuốn trôi, sập đổ, hư hỏng, 140 hộ phải di dời khẩn cấp. Tổng diện tích cây trồng bị thiệt hại là 1.694,07 ha; 336 lồng cá bị cuốn trôi; nhiều tuyến giao thông bị sạt lở, ách tắc; 4 cầu bị cuốn trôi, hư hỏng; 86 cột điện, 5 tuyến đường điện, nhiều trụ sở, trường học, nhà văn hóa bị hư hỏng nặng. Hàng chục hộ dân tại vẫn chưa thể về nhà do nguy cơ sạt lở đất xảy ra bất cứ lúc nào.

Chia sẻ cùng bà con, Thứ trưởng Trần Thanh Nam mong rằng với tinh thần đoàn kết, nỗ lực cùng sự động viên, quan tâm của cấp ủy, chính quyền, các tổ chức chính trị, nhà hảo tâm người dân Tuyên Quang sẽ vượt qua khó khăn, khôi phục sản xuất nông nghiệp, ổn định cuộc sống sau thiên tai.

Tại buổi làm việc, đồng chí Nguyễn Thế Giang - Phó Chủ tịch UBND tỉnh Tuyên Quang mong muốn, Bộ Nông nghiệp và PTNT đặc biệt quan tâm tới việc đề xuất hỗ trợ nguồn kinh phí để địa phương thực hiện công tác bố trí ổn định dân cư, sớm khắc phục hậu quả thiên tai do bão số 3 gây ra.

Tại tỉnh Hà Giang, đoàn đã tới thăm và tặng quà hỗ trợ người dân xã Yên Thành, huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang. Tiếp đó, Đoàn đã đi khảo sát thực tế khu vực sạt lở và

tới thăm hỏi, động viên các hộ dân bị thiệt hại do cơn bão số 3 gây ra tại thôn Đồng Tâm, xã Yên Thành, huyện Quang Bình. Báo cáo với đoàn công tác, ông Hoàng Ngọc Khánh - Chủ tịch UBND xã Yên Thành cho biết, toàn xã ước tính diện tích cây trồng bị mất trắng là 17,192 ha lúa, 17,3 ha ngô, 4,596 ha lạc, 44,011 ha cây lâm nghiệp và 1,16 ha thủy sản nuôi ... Có 59 hộ dân phải di dời khẩn cấp, trong đó nhà bị vùi lấp hoàn toàn là 5 hộ, 54 hộ có nguy cơ sạt lở cao.

Theo báo cáo của UBND tỉnh Hà Giang, hoàn lưu cơn bão số 3 gây mưa lớn, lũ quét, sạt lở đất và ngập úng ở nhiều địa phương trên địa bàn tỉnh, làm 1 người chết, 1 người mất tích, 1 người bị thương; hơn 1.407 ngôi nhà bị ảnh hưởng, trong đó di dời khẩn cấp 184 nhà, cuốn trôi, vùi lấp hoàn toàn 28 nhà; trên 2.100 ha lúa, ngô, hoa màu, cây trồng bị ảnh hưởng; 11 huyện, thành phố đều có tuyến





Theo báo cáo của UBND tỉnh Hà Giang, bão số 3 đã khiến địa phương thiệt hại 141 tỷ đồng

đường bị sạt lở; hư hại nhiều công trình thủy lợi, trường học. Tổng giá trị thiệt hại khoảng 141 tỷ đồng. Đối với công tác ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai, Hà Giang đã kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo; đình hoãn, tạm dừng các cuộc họp, hội nghị không thật sự cấp bách, huy động cả hệ thống chính trị vào cuộc để tập trung ổn định cuộc sống người dân.

Trao đổi với cán bộ, lãnh đạo các xã, huyện và tỉnh Hà Giang, Thứ trưởng Trần Thanh Nam ghi nhận sự cố gắng của cấp ủy, chính quyền người dân trong việc chủ

động các giải pháp ứng phó để hạn chế mức thấp nhất thiệt hại về người, tài sản. Đồng thời đề nghị tỉnh, huyện cần khảo sát địa chất và cảnh báo những nơi có nguy cơ sạt lở cao; quan tâm hỗ trợ, bố trí kịp thời để các hộ dân không bị thiếu chỗ ở, thiếu ăn, thiếu nhu yếu phẩm cần thiết. Thứ trưởng cũng giao cho các cục, vụ, Trung tâm Khuyến nông Quốc gia hỗ trợ các địa phương tại Hà Giang thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để khẩn trương khắc phục hậu quả bão số 3, nhanh chóng ổn định tình hình nhân

dân, đẩy mạnh khôi phục sản xuất, đảm bảo sinh kế cho người dân vùng bị ảnh hưởng.

Phát biểu tại buổi làm việc, đồng chí Hoàng Gia Long - Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh cảm ơn Đoàn công tác của Bộ Nông nghiệp và PTNT đã quan tâm, động viên tinh thần và chia sẻ khó khăn với đồng bào Hà Giang. Đồng thời, tiếp thu các ý kiến chỉ đạo, nhanh chóng thực hiện công tác bố trí ổn định dân cư, sớm khắc phục hậu quả do bão số 3 gây ra.

Tại tỉnh Yên Bái, đoàn công tác đã đi thăm, khảo sát thực tế một số khu vực sạt lở; kiểm tra thực địa và đánh giá ảnh hưởng khu vực đập thủy điện Thác Bà và khu vực bố trí tái định cư trên địa bàn thị trấn Thác Bà. Theo báo cáo của UBND tỉnh, Yên Bái là một trong những tỉnh chịu thiệt hại nặng nề do hoàn lưu cơn bão số 3. Toàn tỉnh đã có 53 người chết, 1 người mất tích và 42 người bị thương, trên 7.000 ha cây trồng bị thiệt hại, ảnh hưởng. Nhiều công trình hạ tầng bị thiệt hại, hư hỏng. Ước tổng thiệt hại hơn 5.738 tỷ đồng.

Đồng chí Nguyễn Thế Phước - Phó Chủ tịch Thường trực UBND



Thứ trưởng Trần Thanh Nam, ông Hoàng Gia Long - Phó Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang đi khảo sát thực tế khu vực sạt lở

tỉnh cho biết: Những thiệt hại do hoàn lưu cơn bão số 3 gây ra đối với Yên Bái rất nặng nề. Để khắc phục thiệt hại, tỉnh đã ưu tiên công tác tìm kiếm nạn nhân mất tích, quan tâm sắp xếp bố trí chỗ ở cho người dân bị ảnh hưởng ổn định cuộc sống. Tỉnh quyết tâm phấn đấu, đến 31/12 năm nay, những hộ dân có nhà bị sập đổ hoàn toàn sẽ có chỗ ở mới. Tỉnh cũng đang vận động nhân dân chuyển đổi cơ cấu cây trồng, chỉ đạo ngành nông nghiệp tham mưu xây dựng các chính sách đặc thù sát thực tế để hỗ trợ nhân dân khôi phục sản xuất.

Mặc dù nhận được sự quan tâm chỉ đạo sát sao và hỗ trợ kịp thời của Chính phủ và các bộ, ngành; tỉnh Yên Bái cũng đang gặp nhiều khó khăn trong công tác khắc phục hậu quả và nhất là trong sản xuất nông nghiệp. Đồng chí đề xuất Trung ương xem xét và có sự điều chỉnh chính sách hỗ trợ để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh cho phù hợp; cần có định hướng cho các địa phương chủ động điều chỉnh có mức hỗ trợ cao hơn cho người dân; cho phép các địa phương, trong đó có tỉnh Yên Bái sớm xây dựng các khu tái định cư.

Đồng chí mong muốn Trung ương có thêm những hỗ trợ về kinh phí để tỉnh triển khai nhanh nhất và có hiệu quả các dự án; có những định hướng và hỗ trợ đối với công tác xây dựng nông thôn mới của tỉnh sau những thiệt hại do bão, lũ gây ra.

Qua kiểm tra thực tế và nghe báo cáo của lãnh đạo tỉnh cùng các sở, ngành, địa phương, ý kiến của các cục, vụ, trung tâm, Thứ trưởng Trần Thanh Nam nhấn mạnh 3 vấn đề trọng tâm tỉnh Yên Bái cần đặc biệt quan tâm trong thời gian tới, đó là:

Thứ nhất, việc ổn định dân cư là vấn đề phải đặt lên hàng đầu. Tỉnh cần khẩn trương có những phương án ổn định chỗ ở cho bà con bị mất trắng nhà cửa và có nguy cơ cao bị ảnh hưởng. Bộ Nông nghiệp và PTNT sẽ cùng các địa phương đưa ra những phương án để kịp thời đề xuất với Chính phủ hình thức xen ghép các hộ dân mất nhà với khu vực các hộ dân ở nơi an toàn để ổn định ngay cuộc sống. Về lâu dài sẽ xem xét khảo sát những nơi an toàn để làm những khu tái định cư ổn định cho người dân. Tỉnh rà soát cụ thể chi tiết hơn, phân loại các đối tượng

bị ảnh hưởng và có báo cáo sớm để Bộ Nông nghiệp và PTNT tổng hợp trình Chính phủ và có sự hỗ trợ thiết thực, phù hợp, sát thực tế.

Thứ hai, tỉnh phải đánh giá kỹ tác động môi trường, khảo sát tình hình giống cây trồng, vật nuôi; quan tâm hỗ trợ sản xuất để đảm bảo an ninh lương thực và gia tăng giá trị sản xuất. Ngoài cây ngô và lúa, tới đây Bộ sẽ chỉ đạo các đơn vị xây dựng các dự án về trồng quế, dầu, măng tre bát độ, có kế hoạch hỗ trợ cụ thể để khôi phục thúc đẩy những cây trồng này phát triển mạnh mẽ hơn.

Thứ ba, đối với cơ sở hạ tầng, Yên Bái cần quan tâm hệ thống kè, đê điều, thủy lợi, lưu ý việc cải tạo lại mặt bằng sản xuất. Đối với lĩnh vực nông thôn mới, tỉnh cần tổng hợp sớm những thiệt hại và các vấn đề cần được quan tâm để Bộ phân bổ điều chỉnh cho phù hợp công tác xây dựng nông thôn mới giai đoạn tiếp theo. ■

Trong khuôn khổ chuyển công tác, thay mặt Bộ Nông nghiệp và PTNT, Thứ trưởng Trần Thanh Nam đã trao tặng 3 tỉnh Tuyên Quang, Hà Giang, Yên Bái, mỗi tỉnh 200 triệu đồng. Trung tâm Khuyến nông Quốc gia, Quỹ Thiện Tâm (Tập đoàn Vingroup) và các đối tác hỗ trợ bà con 3,554 tỷ đồng cho hoạt động khuyến nông khôi phục sản xuất sau bão lũ; 8.500 lít hóa chất sát trùng xử lý môi trường, 200 kg chế phẩm sinh học, men vi sinh; 200 kg vitamin và khoáng chất dùng trong chăn nuôi... và nhiều tài liệu khuyến nông hướng dẫn khôi phục sản xuất.



Hóa chất sát trùng, chế phẩm sinh học, men vi sinh, tài liệu khuyến nông... được trao tặng kịp thời để bà con tỉnh Yên Bái sớm phục hồi sản xuất

ĐỖ TUẤN
Trung tâm Khuyến nông Quốc gia



KHUYẾN NÔNG ĐỒNG HÀNH CÙNG BÀ CON NÔNG DÂN KHÔI PHỤC SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP SAU BÃO, LŨ



Đoàn công tác trao tặng HTX gà đồi Tân Tiến các tờ gấp ban hành quy trình hướng dẫn khôi phục chăn nuôi sau bão lũ

Từ ngày 12 - 14/9/2024, Trung tâm Khuyến nông Quốc gia (KNQG) đã tổ chức Đoàn kiểm tra, đánh giá ảnh hưởng của mưa, lũ sau cơn bão số 3 (bão Yagi) tới sản xuất nông nghiệp tại một số tỉnh Trung du miền núi phía Bắc. Đồng thời, Trung tâm triển khai đẩy mạnh tuyên truyền đại chúng hướng khắc phục, phục hồi sản xuất giảm thiểu thiệt hại mức thấp nhất cho bà con nông dân sau bão, mưa, lũ.

Tại một số địa phương các tỉnh Trung du miền núi phía Bắc, khi nước lũ đã rút, chính quyền địa phương và bà con nông dân đang khẩn trương dọn dẹp nhà cửa, chuồng trại, đồng ruộng để sớm khôi phục, ổn định sản xuất và đời sống.

Đoàn công tác đã đến thăm mô hình nuôi gà của Hợp tác xã gà đồi Tân Tiến ở xã Tân Khánh,

huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên. Tại mô hình, các xã viên đang khẩn trương dọn dẹp bùn đất, tập trung xử lý môi trường, vệ sinh chuồng trại. Ông Bùi Quang Hữu - Giám đốc Hợp tác xã cho biết, những ngày qua, toàn bộ chuồng trại của Hợp tác xã bị ngập nước. Tuy nhiên, số gà nuôi được kịp thời di chuyển lên khu vực cao nên không bị thiệt hại. Hợp tác xã sẽ có chế độ chăm sóc đặc biệt cho gà và tái đàn trong thời gian gần nhất.

Chia sẻ với bà con, ông Lê Quốc Thanh - Giám đốc Trung tâm KNQG cho biết, bão lũ đã gây thiệt hại rất lớn đối với người dân và sản xuất nông nghiệp. Nhằm giúp bà con nông dân nhanh chóng khôi phục sản xuất, Trung tâm đã ban hành quy trình hướng dẫn đối với từng loại cây trồng, vật nuôi và phổ biến rộng rãi tới các địa phương bị ảnh hưởng bằng nhiều cách để bà con có thể dễ dàng tiếp cận. Đó là đăng tải rộng rãi các quy

trình trên Trang web Khuyến nông Việt Nam. Trung tâm cũng đang xuất bản các tờ gấp phổ biến quy trình, sau đó chuyển cho hệ thống khuyến nông các tỉnh để phổ biến tới bà con và sau này sẽ thông qua các kênh thông tin truyền thông khác của Trung tâm.

Riêng đối với đàn gia cầm, ông Thanh lưu ý, điều quan trọng nhất là phải giải quyết ngay vấn đề môi trường bằng cách tiêu độc khử trùng. Thứ hai, tăng cường chế độ dinh dưỡng đặc biệt cho đàn gà sau những ngày bão, lũ. Thứ ba, dùng các nguồn nước sạch cho gia cầm, không phát thải phế thải chăn nuôi ra môi trường. Đề nghị Trung tâm Khuyến nông tỉnh Thái Nguyên cùng hệ thống khuyến nông trong tỉnh tập huấn cho các hợp tác xã và bà con nông dân để thống nhất quy trình, xử lý đồng bộ để bảo vệ đàn gia cầm. Ông Lê Quốc Thanh đánh giá cao chính quyền địa phương và người dân nơi đây đã nỗ lực chuẩn bị tốt công tác phòng chống bão lũ và nhanh chóng tìm cách khắc phục, vươn lên để tái sản xuất, ổn định cuộc sống sau mưa, lũ.

Tại tỉnh Phú Thọ, sau khi thực địa các mô hình trồng trọt, chăn nuôi tại huyện Phù Ninh, Giám đốc Lê Quốc Thanh cho biết, với tinh thần “nước rút tới đâu, khắc phục tới đó”, để sớm khôi phục sản xuất, Trung tâm KNQG lưu ý với vùng cây trồng, căn cứ vào mức độ thiệt hại khác nhau để có những giải pháp khác nhau.

Cụ thể, đối với vườn ngập ở mức độ tương đối, sau khi rút

nước cần có những biện pháp xói xáo, bổ sung ngay các chế phẩm sinh học, đặc biệt những vấn đề liên quan đến bộ rễ của cây trồng. Với vùng ngập sâu hơn, dài hơn, tùy vào tình trạng của cây để tiến hành cắt bỏ, thậm chí loại bỏ quả, tĩa quả không hiệu quả trong tình trạng cây bị yếu, có biện pháp bón bổ sung các chất dinh dưỡng, xói xáo bón các chủng loại vi sinh để kiểm soát được các bệnh về rễ. Đối với rau, màu; những khu vực khắc phục được cần vệ sinh, loại bỏ phần dập thối, cây hỏng nát, duy trì tích cực chăm sóc. Với vùng nước còn bị ngập, cần khẩn trương rút nước. Nếu rút nước chủ động không được thì dùng máy bơm hoặc tát nước để bảo vệ. Các khu vực lúa chưa vào giai đoạn trổ, khi nước rút cần bổ sung thêm phân kali giúp cứng cây, chống đổ ngã, phun kích thích sinh trưởng để cây có mức độ chống chịu tốt.

Giám đốc Lê Quốc Thanh nhấn mạnh, bão lũ ảnh hưởng rất nặng nề đến sản xuất nông nghiệp trên tất cả các lĩnh vực: trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản. Nếu chúng ta không có giải pháp về tiêu độc khử trùng xử lý các vấn đề môi trường sau ngập lũ sẽ ảnh hưởng lâu dài đến quá trình sản xuất. Chính vì vậy, từ những giải pháp cụ thể cho từng đối tượng cây trồng, vật nuôi, Trung tâm KNQG mong muốn, hệ thống khuyến nông địa phương sẽ kịp thời hướng dẫn bà con nông dân áp dụng để giảm thiểu thiệt hại.

Giám đốc Trung tâm KNQG lưu ý, công tác khôi phục sản xuất cũng cấp bách như quá trình chống lũ, chống bão. Chính vì vậy cần giải quyết càng sớm càng tốt với tinh thần cần làm ngay đảm bảo sớm, nhanh, hiệu quả và đúng quy trình. Ông mong muốn, hơn lúc nào hết, lúc này lực lượng khuyến nông sẽ đồng hành,

sát cánh cùng bà con nông dân. Có bất kỳ vướng mắc nào trong sản xuất, bà con hãy liên hệ với lực lượng khuyến nông cộng đồng, khuyến nông cơ sở hoặc Trung

tâm Khuyến nông/Dịch vụ Nông nghiệp huyện, tỉnh để nhận được hướng dẫn sớm nhất từ hệ thống khuyến nông trong quá trình khôi phục lại sản xuất. ■



Giám đốc Trung tâm Khuyến nông Quốc gia mong muốn hệ thống khuyến nông kịp thời hướng dẫn bà con nông dân khôi phục sản xuất

Trung tâm KNQG đã chủ động tham mưu, đề xuất Bộ Nông nghiệp và PTNT hỗ trợ các địa phương triển khai các hoạt động khuyến nông khôi phục sản xuất, cụ thể:

- Đào tạo, tập huấn cho nông dân về các biện pháp xử lý môi trường sau bão lũ và chăm sóc cây trồng, vật nuôi để khôi phục sản xuất sau bão lũ.

- Hỗ trợ nông dân xây dựng các mô hình sản xuất ngắn ngày như: cây vụ đông, chăn nuôi gia cầm, nuôi thủy sản nước ngọt, ... để đảm bảo nguồn thực phẩm tại chỗ.

- Đẩy mạnh các hoạt động thông tin, truyền thông khuyến nông nhằm phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và khuyến cáo các giải pháp kỹ thuật, thông tin thị trường để giúp bà con nông dân các địa phương sớm khôi phục sản xuất, ổn định cuộc sống.



CƠ HỘI PHÁT TRIỂN KHI CHĂN NUÔI GẮN VỚI DU LỊCH SINH THÁI



Quang cảnh buổi tọa đàm



Mô hình chăn nuôi dê gắn với du lịch sinh thái tại huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa

Ngày 23/8/2024, tại thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hoà; Trung tâm Khuyến nông Quốc gia phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Khánh Hoà tổ chức Tọa đàm "Giải pháp phát triển chăn nuôi gắn với du lịch sinh thái".

Tọa đàm nhằm đánh giá tiềm năng, lợi thế và hiệu quả của việc kết hợp phát triển nông nghiệp gắn với du lịch sinh thái tại tỉnh Khánh Hoà, qua đó lan tỏa hiệu quả của các mô hình tới những địa phương khác, góp phần tạo ra nhiều sản phẩm du lịch nông nghiệp đặc sắc, mang lại hiệu quả

kinh tế cho người dân và cộng đồng ở nông thôn.

Phát biểu khai mạc tọa đàm, ông Lê Văn Hoan - Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Khánh Hòa cho biết, Khánh Hòa là một trong những tỉnh có lợi thế rất lớn về du lịch. Trên địa bàn tỉnh, một số mô hình nông nghiệp gắn với du lịch như: mô hình trồng táo Cam Thành Nam, trồng sầu riêng ở Khánh Sơn, nuôi dê ở Khánh Vĩnh, nuôi hải sản trên biển,... Những mô hình này cũng thu hút rất nhiều du khách trong và ngoài nước đến tham quan. Tỉnh đã xác định đẩy mạnh gắn kết du lịch với

nông nghiệp để vừa phát triển nông nghiệp vừa tạo ra sản phẩm du lịch đặc sắc. Riêng trong lĩnh vực chăn nuôi, tỉnh hiện có 64.000 con trâu bò, 350.000 con lợn, 2,58 triệu con gia cầm; khoảng 410 trang trại chăn nuôi gia súc, gia cầm. Hy vọng trong thời gian tới sẽ hình thành các mô hình liên kết cung cấp thực phẩm sạch, điểm trải nghiệm nông nghiệp cho khách du lịch đến thăm quan tại địa phương.

Tại tọa đàm, các đại biểu đã được giới thiệu về các loại hình kết hợp nông nghiệp với du lịch, các yếu tố cấu thành sản phẩm du lịch nông nghiệp và chính sách hỗ trợ phát triển du lịch nông nghiệp trên thế giới và Việt Nam.

Du lịch nông nghiệp trên thế giới phát triển mạnh vào thập niên 80, 90 của thế kỷ trước. Ở mỗi quốc gia, du lịch nông nghiệp lại có những tên gọi khác nhau. Cụ thể: ở Anh là "Rural-tourism" - du lịch nông thôn, Mỹ là "Homestead" - du lịch trang trại, Nhật Bản là "Green-tourism" - du lịch xanh, còn ở Pháp là "Tourism de verdure" - du lịch với cỏ cây, ở Việt Nam là du lịch cộng đồng,... Theo các chuyên gia, để được gọi là "du lịch nông nghiệp" cần có 4 yếu tố sau: kết hợp giữa du lịch và nông nghiệp; thu hút du khách đến tham quan các hoạt động liên quan đến nông nghiệp; tăng thu nhập cho nông dân; tạo cho du khách cơ hội giải trí, hoạt động rèn luyện thể lực và tinh thần, gắn gũi với thiên nhiên và trải nghiệm cuộc sống nhà nông.

Đại diện Văn phòng Điều phối Nông thôn mới Trung ương cho biết, chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn

2021 - 2025 được xác định là một trong những giải pháp, nhiệm vụ trọng tâm nhằm phát triển kinh tế nông thôn, gắn với xây dựng nông thôn mới.

Các đại biểu đánh giá, Việt Nam có nhiều tiềm năng phát triển du lịch nông nghiệp với việc tận dụng cảnh quan, loại hình canh tác nông nghiệp đối với các lĩnh vực sản xuất, trong đó lĩnh vực chăn nuôi cũng có rất nhiều tiềm năng gắn kết với du lịch như cung cấp thực phẩm, trải nghiệm chăm sóc nuôi dưỡng, kéo xe, ... Tuy nhiên cần lựa chọn đối tượng nuôi phù hợp với loại hình dịch vụ và điều kiện tự nhiên, dịch tễ của địa phương.

Phát biểu tổng kết Tọa đàm, ông Lê Minh Lịnh - Phó Giám đốc Trung tâm Khuyến nông Quốc gia đánh giá, mô hình du lịch nông nghiệp đã giúp người nông dân chuyển đổi từ nông nghiệp truyền thống sang nông nghiệp kết hợp giải trí, trải nghiệm mang lại hiệu quả cao cho cả hai ngành nông nghiệp và du lịch. Những năm gần đây, Trung tâm Khuyến nông Quốc gia đã hỗ trợ xây dựng một số mô hình chăn nuôi cừu, nuôi dê gắn với du lịch sinh thái ở nhiều địa phương trong cả nước và sẽ tiếp tục nghiên cứu xây dựng và nhân rộng các mô hình chăn nuôi khác như: chăn nuôi thỏ, đà điểu, chăn nuôi bò sữa, trâu gắn với du lịch sinh thái giúp cho du khách có những trải nghiệm vui vẻ, tạo điều kiện phát triển kinh tế cho địa phương và hộ gia đình. Bên cạnh việc hỗ trợ xây dựng mô hình, Trung tâm cũng sẽ quan tâm đến công tác tuyên truyền, đào tạo nguồn nhân lực cho người dân, các doanh nghiệp, hợp tác xã và đào tạo cho nông dân biết cách làm du lịch, biết cách chăn nuôi, biết cách bán những sản phẩm cho khách du lịch. ■

VĂN HƯỜNG

Trung tâm Khuyến nông Quốc gia

GIẢI PHÁP SINH KẾ THÍCH ỨNG VÀ GIẢM THIỂU RỦI RO THIÊN TAI TẠI CỘNG ĐỒNG



Diễn đàn lần này xây dựng các giải pháp chủ động ứng phó và thích ứng với BĐKH trong sản xuất nông nghiệp

Ngày 29/8/2024, Trung tâm Khuyến nông Quốc gia phối hợp với Cục Quản lý đê điều và Phòng chống thiên tai, Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Quảng Bình tổ chức Diễn đàn Khuyến nông @ Nông nghiệp với chủ đề Giải pháp sinh kế thích ứng và giảm thiểu rủi ro thiên tai tại cộng đồng.

Nước ta là một trong những quốc gia chịu ảnh hưởng nặng nề của thiên tai và biến đổi khí hậu. Tùy vào điều kiện của từng vùng, từng khu vực mà biến đổi khí hậu (BĐKH) có những biểu hiện và gây ra những ảnh hưởng khác nhau. Trong những năm gần đây, thiên tai mang tính cực đoan xảy ra nhiều hơn, gây thiệt hại nghiêm trọng hơn về người và ảnh hưởng đáng kể đến nền kinh tế, đặc biệt là với ngành sản xuất nông nghiệp. Năm 2023, thiên tai làm 219.648 ha diện tích lúa, hoa màu, cây trồng thiệt hại; 287.303 con gia súc, gia cầm bị chết, cuốn trôi; 252 lồng bè, 4.312 ha diện tích nuôi trồng thủy sản thiệt hại. Tám tháng của năm 2024, thiên tai làm 80.632 ha diện tích lúa, hoa màu, cây trồng

thiệt hại; 59.218 con gia súc, gia cầm bị chết, cuốn trôi; 39 lồng bè, 2.279 ha diện tích nuôi trồng thủy sản thiệt hại.

Đứng trước những tác động tiêu cực của BĐKH, việc xây dựng các giải pháp chủ động ứng phó và thích ứng trong hoạt động sản xuất nông nghiệp là yêu cầu tiên quyết góp phần giảm thiểu thiệt hại do thiên tai gây ra, tạo sinh kế bền vững cho người dân.

Đại diện Cục Quản lý đê điều và Phòng, chống thiên tai nhấn mạnh, giải pháp trong thời gian tới là cần nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo thiên tai; bổ sung lắp đặt trạm đo mưa tự động, hệ thống quan trắc chuyên dùng của các ngành, địa phương; hoàn thành triển khai Chương trình cập nhật phân vùng rủi ro thiên tai, lập bản đồ cảnh báo thiên tai. Bên cạnh đó, rà soát, sửa đổi quy trình vận hành liên hồ, quy trình đơn hồ để khắc phục những tồn tại, bất cập trong thời gian vừa qua; sửa chữa, nâng cấp các hồ chứa bị hư hỏng, xuống cấp; xây dựng hồ chứa mới, bổ sung dung tích



HOẠT ĐỘNG KHUYẾN NÔNG

phòng lũ cho một số hồ trên các lưu vực sông; rà soát, điều chỉnh tiêu chuẩn thiết kế đê biển theo hướng nâng cao mức đảm bảo an toàn với bão, triều cho một số khu vực; đầu tư kinh phí củng cố, nâng cấp các tuyến đê biển, cửa sông xung yếu, đảm bảo chống bão theo tiêu chuẩn thiết kế.

Tại Diễn đàn, đại diện Trung tâm Khuyến nông Quốc gia cho biết, trên cơ sở tổng kết kinh nghiệm thực tiễn kết hợp ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật, công nghệ tiên tiến, hàng loạt các giải pháp kỹ thuật đã được các chuyên gia khuyến cáo, đưa vào sản xuất phù hợp với từng loại hình thiên tai. Một số giải pháp được chuyên gia đưa ra tại Diễn đàn như chuyển đổi cơ cấu cây trồng phù hợp, trồng rừng, cải tạo chuồng trại chăn nuôi, vệ sinh, chăm sóc vật nuôi trong từng điều kiện thời tiết, đảm bảo vật nuôi tiêm vắc-xin phòng bệnh, gia cố hệ thống đê điều, chú ý lựa chọn giống, thời vụ, kỹ thuật canh tác phù hợp...

Tỉnh Quảng Bình, do vị trí đặc biệt về địa lý và yếu tố địa hình nên hàng năm thường chịu ảnh hưởng của các loại thiên tai như: bão, áp thấp nhiệt đới, mưa lũ, ngập lụt, lũ quét, sạt lở đất, lốc xoáy, giông sét, hạn hán, nắng nóng, xâm nhập mặn, rét hại, rét đậm, sạt, xói lở bờ sông, bờ biển. Quảng Bình đã chủ động triển khai thực hiện nhiều giải pháp, trong đó Trung tâm Khuyến nông- Khuyến ngư tỉnh đã triển khai xây dựng các mô hình sinh kế cho người dân với mục tiêu phát triển bền vững, thích ứng với BĐKH và khôi phục sản xuất sau thiên tai như: mô hình trồng bí ngô trên vùng đất bồi lắng nhằm khôi phục sản xuất sau cơ bão lịch sử năm 2020; chuyển đổi sang trồng cây dược liệu, cây ăn quả, cây tiêu, ứng dụng công nghệ tưới tiết kiệm Israel nhằm tiết kiệm nước; mô hình sản xuất rau an toàn



Mô hình trồng măng tre lục trúc thích ứng với biến đổi khí hậu tại huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình

VietGAP như dưa lưới, dưa chuột, mướp đắng, các loại rau ăn lá giá trị cao trong nhà lưới có áp dụng các công nghệ theo dõi, tưới tiêu chủ động; mô hình nuôi chim bồ câu sinh sản với hệ thống chuồng nuôi có thể di chuyển được khi có lũ; mô hình nuôi tôm càng xanh toàn đực, nuôi 2 giai đoạn, nuôi cá diên xen tôm trên vùng đất có nguy cơ nhiễm mặn, đất lúa kém hiệu quả và thường xuyên bị ảnh hưởng bởi lũ lụt ...

Kết luận Diễn đàn, Giám đốc Trung tâm Khuyến nông Quốc gia Lê Quốc Thanh nhấn mạnh tuy chúng ta đã nhận dạng, hiểu biết được khá rõ các loại hình thiên tai nên chúng ta không thể chủ quan với diễn biến phức tạp của BĐKH. Hiện nay, với những kết quả nghiên cứu, chuyển giao của các cơ quan chuyên môn trong nước cũng như quốc tế, đã có cơ bản các bộ giải pháp ứng với từng loại hình thiên tai, có thể giúp người nông dân sản xuất ứng phó,

thích ứng với thiên tai. Trung tâm Khuyến nông Quốc gia cùng với các địa phương sẽ phân loại, khu vực hóa những giải pháp, tiến bộ kỹ thuật giúp bà con dễ dàng lựa chọn áp dụng vào sản xuất. Bên cạnh đó, Trung tâm KNQG sẽ phối hợp với Cục Quản lý đê điều và Phòng, chống thiên tai xây dựng bộ tài liệu tổng hợp các giải pháp với mong muốn đó sẽ là cẩm nang hướng dẫn người sản xuất thích ứng với BĐKH.

Trong khuôn khổ Diễn đàn, các đại biểu đã tham quan mô hình trồng măng tre Lục trúc tại trang trại Đức Thành tại thôn Trảng Bàng, xã Hoà Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình. Đây là mô hình tiêu biểu cho việc chuyển đổi cây trồng thích ứng với biến đổi khí hậu, chủ động phòng chống thiên tai của tỉnh, cho thu nhập khoảng 600 triệu đồng/ha. ■

ĐỖ TUẤN

Trung tâm Khuyến nông Quốc gia

TỌA ĐÀM “KHUYẾN NÔNG CỘNG ĐỒNG TRONG SẢN XUẤT CHUỐI CÀ PHÊ BỀN VỮNG”



Tổ trưởng tổ khuyến nông cộng đồng xã Đăk Ma chia sẻ về hoạt động hỗ trợ nông dân trong sản xuất cà phê đạt chứng nhận 4C

Ngày 23/8/2024, Trung tâm Khuyến nông Quốc gia phối hợp với Trung tâm Khuyến nông Kon Tum tổ chức Tọa đàm: “Khuyến nông cộng đồng trong sản xuất chuối cà phê bền vững”. Tọa đàm có sự tham gia của 120 đại biểu là cán bộ khuyến nông, cán bộ kỹ thuật, thành viên tổ khuyến nông cộng đồng và khuyến nông cộng đồng mở rộng, doanh nghiệp, hợp tác xã và bà con nông dân trong vùng nguyên liệu sản xuất cà phê.

Trong bài trình bày về “Sự phù hợp của kinh tế tuần hoàn trong sản xuất cà phê, vai trò Khuyến nông cộng đồng”, TS. Nguyễn Việt Khoa, Trưởng phòng Đào tạo huấn luyện, Trung tâm Khuyến nông Quốc gia đã nêu lên các vấn đề chung về kinh tế tuần hoàn và sự phù hợp của kinh tế tuần hoàn trong sản xuất cà phê, đặc biệt vai trò của khuyến nông cộng đồng trong liên kết giữa các bên trong tổ chức sản xuất, tiêu thụ sản phẩm cà phê.

Tham luận tại Tọa đàm, ông Đới Văn Cương, cán bộ Trung tâm Khuyến nông Kon Tum - Tổ trưởng tổ khuyến nông cộng đồng xã Đăk

Ma, huyện Đăk Hà cho biết: Năm 2024, Tổ đã hợp đồng với Công ty TNHH Vĩnh Hiệp mở rộng vùng nguyên liệu cà phê 4C trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Tổ chức 50 lớp tập huấn sản xuất cà phê 4C, hỗ trợ các hộ nông dân hoàn thiện hồ sơ 4C theo quy định, hỗ trợ công ty ký kết thỏa thuận hợp tác trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm cà phê 4C. Thời gian tới tổ sẽ tiếp tục hỗ trợ HTX Thế hệ mới Đăk Mar xây dựng kế hoạch thu mua sản phẩm cà phê 4C; Hỗ trợ Công ty TNHH Vĩnh Hiệp mở rộng vùng nguyên liệu cà phê đạt chuẩn 4C, hỗ trợ Công ty cổ phần phân bón Bình Điền triển khai Chương trình canh tác cà phê thông minh thích ứng với biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Theo ông Đặng Văn Tuấn - Giám đốc Trung tâm Khuyến nông Kon Tum:

Địa phương là 1 trong 13 tỉnh trong cả nước được lựa chọn tham gia thực hiện Đề án vùng nguyên liệu và Đề án khuyến nông cộng đồng. Trong 2 năm, Kon Tum đã thành lập được 02 tổ khuyến nông cộng đồng xã Đăk Ma và Tổ khuyến nông cộng đồng xã Hà Mòn để hỗ

trợ mở rộng vùng nguyên liệu cà phê đạt chuẩn phục vụ tiêu thụ trong nước và xuất khẩu. Ngoài 2 tổ thuộc Đề án, hiện tại tỉnh Kon Tum đã nhân rộng thành lập 72 tổ khuyến nông cộng đồng tại các xã với sự tham gia của 609 thành viên để hỗ trợ sản xuất nông nghiệp.

Tại hội thảo các đại biểu đã thảo luận về khó khăn vướng mắc và các giải pháp nhằm giúp các tổ khuyến nông cộng đồng triển khai các hoạt động hỗ trợ các hợp tác xã và người dân áp dụng các tiêu chuẩn sản xuất cà phê chứng nhận. Để các tổ khuyến nông cộng đồng hoạt động hiệu quả cần có sự hỗ trợ kinh phí, trang thiết bị và thường xuyên cập nhật, nâng cao năng lực cho tổ khuyến nông cộng đồng. Tuy nhiên, các thành viên khuyến nông cộng đồng cũng cần vào cuộc tốt hơn nữa để thúc đẩy mối liên kết giữa doanh nghiệp và người dân tiêu thụ sản phẩm cho người dân.

Thời gian tới, Ban chỉ đạo Đề án khuyến nông cộng đồng Trung ương (Trung tâm Khuyến nông Quốc gia) sẽ tiếp tục ban hành các văn bản hướng dẫn xây dựng kế hoạch của tổ khuyến nông cộng đồng, bộ tiêu chí về đánh giá tổ khuyến nông cộng đồng hoạt động hiệu quả phù hợp hơn với địa phương. Tiếp tục cập nhật các tài liệu đào tạo ToT, ToF về sản xuất cà phê bền vững, bổ sung một chuyên đề đào tạo về sản xuất cà phê không gây mất rừng. Tăng cường các hoạt động truyền thông, hướng dẫn sử dụng công cụ chuyển đổi số (Mobile App Khuyến nông xanh). Tăng cường hợp tác công tư (PPP) để hỗ trợ cho các tổ khuyến nông cộng đồng hoạt động hiệu quả hơn. ■

THANH HUYỀN
Trung tâm Khuyến nông Quốc gia



TỌA ĐÀM “GIẢI PHÁP GIẢM PHÁT THẢI KHÍ NHÀ KÍNH TRONG NÔNG NGHIỆP”



Toàn cảnh buổi Tọa đàm



Tận dụng phế phụ phẩm trong nông nghiệp làm thức ăn cho gia súc

Sáng ngày 22/8/2024, Trung tâm Khuyến nông Quốc gia phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Ninh Thuận tổ chức Tọa đàm “Giải pháp giảm phát thải khí nhà kính trong Nông nghiệp”.

Tọa đàm có sự tham của trên 100 đại biểu bao gồm đại diện các đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT, các Viện, Hiệp hội, các nhà khoa học, các doanh nghiệp; các sở, ban, ngành địa phương và 100 nông dân trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận. Ông Lê Minh Lịnh - Phó Giám đốc Trung tâm Khuyến nông Quốc gia; Ông Trương Khắc Trí - Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT Ninh Thuận đồng chủ trì Tọa đàm.

Tại buổi tọa đàm các đại biểu cùng được nghe các báo cáo của các chuyên gia về: Các biện pháp sản xuất Nông nghiệp nhằm giảm phát thải khí nhà kính của Viện Chăn nuôi; Mô hình chăn nuôi lợn an toàn sinh học (ATSH), tuần hoàn, hữu cơ của Hội Nông nghiệp tuần hoàn Việt Nam (VACA); Canh tác lúa bền vững (SRP) của Tổ chức hợp tác Quốc tế Đức (GIZ); Thực trạng sản xuất nông nghiệp tuần hoàn, hữu cơ nhằm giảm phát thải khí nhà kính tại tỉnh Ninh Thuận.

Theo các đại biểu, dù các mô hình nông nghiệp giảm phát thải đã đạt được những kết quả nhất định, nhưng vẫn còn nhiều thách thức. Việc thiếu chính sách hỗ trợ, hạn chế về tài chính và nguồn lực,

cùng với nhận thức chưa đầy đủ của người dân và doanh nghiệp đang là những rào cản lớn. Bên cạnh đó, việc tái sử dụng phụ phẩm nông nghiệp chưa được thực hiện triệt để, dẫn đến lãng phí và ô nhiễm môi trường.

Để giải quyết những vấn đề trên và thúc đẩy phát triển nông nghiệp bền vững, các đại biểu đã đề xuất một số giải pháp như: Nhà nước cần có chính sách hỗ trợ tài chính, đất đai, nguồn lực để phát triển nông nghiệp giảm phát thải khí nhà kính; tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức và chuyển giao các tiến bộ kỹ thuật, công nghệ mới trong sản xuất nông nghiệp giảm phát thải khí nhà kính.

Các địa phương tiếp tục nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao công nghệ tiên tiến để phát triển sản xuất nông nghiệp giảm phát thải khí nhà kính, ứng dụng công nghệ thông tin thu thập, tổng hợp, phân tích, đánh giá, đề xuất quy trình, quy chuẩn phù hợp từng đối tượng, lĩnh vực, vùng miền.

Đồng thời, các địa phương tổ chức sản xuất theo hướng liên kết giữa các hợp tác xã, doanh nghiệp và người sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm để tạo chuỗi tuần hoàn. Khuyến khích áp dụng quy trình sản xuất nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp tuần hoàn, quản lý và tái tạo tài nguyên theo một chu trình khép kín, hạn chế tối đa lượng phế thải để giảm tác động tiêu cực đến môi trường, bảo vệ hệ sinh thái và sức khỏe của con người. ■

CƠ NGUYỄN
Trung tâm Khuyến nông Ninh Thuận

TẬP HUẤN PHÁT TRIỂN VÙNG NGUYÊN LIỆU

Rau công nghệ cao



Học viên thăm mô hình trồng cà chua áp dụng công nghệ tưới tiết kiệm của Công ty Khang Thịnh

Trong khuôn khổ hợp phần “Tăng cường năng lực và chia sẻ học hỏi kinh nghiệm” do quý PepsiCo tài trợ, trong thời gian 02 ngày 29 - 30/7/2024, tại Lâm Đồng, Trung tâm Khuyến nông Quốc gia phối hợp với Trung tâm Khuyến nông Lâm Đồng và Tổ chức CARE tại Việt Nam tổ chức lớp tập huấn “Phát triển vùng nguyên liệu rau công nghệ cao”.

Tham gia tập huấn có 40 học viên là cán bộ Chi cục Trồng trọt và BVTV, cán bộ Chi cục PTNT, cán bộ khuyến nông, khuyến nông viên, khuyến nông cộng đồng, nông dân, cán bộ, thành viên HTX, tổ hợp tác của các huyện Lạc Dương, Đơn Dương, Đức Trọng, Lâm Hà, Di Linh tỉnh Lâm Đồng và nông dân, thành viên HTX của tỉnh Đắk Lắk.

Tại lớp tập huấn, các giảng viên của Trung tâm Khuyến nông Quốc gia đã chia sẻ với học viên các chuyên đề về tổ chức sản xuất, liên kết chuỗi sản xuất rau bền vững và đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động khuyến nông. Các chuyên đề hướng tới giúp người dân và cán bộ khuyến nông thay đổi từ tư duy sản xuất sang tư duy

kinh tế. Đồng thời, hy vọng, thời gian tới đội ngũ cán bộ khuyến nông đặc biệt là khuyến nông cộng đồng sẽ hoạt động ngày tích cực và chuyên nghiệp hơn để triển khai các chương trình, dự án khuyến nông ngày càng bền vững và hiệu quả.

Ngoài các giờ học lý thuyết, các học viên đã đi tham quan thực tế tại Công ty TNHH SXTM nông sản Phong Thủy tại huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng. Ông Nguyễn Hồng Phong - Giám đốc Công ty giới thiệu về các công nghệ cao trong trồng rau được áp dụng ngay tại trang trại như thủy canh hồi lưu trong nhà kính, trồng cây trên giá thể, trong nhà kính, quản lý chăm phân tự động, điều khiển bằng phần mềm trên điện thoại. Trang trại sản xuất theo mô hình khép kín, từ sản xuất hạt giống đến vận chuyển đến tay người tiêu dùng. Phế phụ phẩm của trang trại làm thức ăn chăn nuôi gia súc, làm phân hữu cơ bón cho cây trồng và luân canh cải tạo đất. Hiện trang trại của ông có quy mô 55 ha trồng rau theo VietGAP và liên kết với 30 đơn vị sản xuất theo hình thức tổ

hợp tác - hợp tác xã để nâng cao năng suất, đa dạng hóa sản phẩm, đáp ứng nhu cầu của thị trường.

Các học viên còn tới thăm mô hình sản xuất cà chua áp dụng công nghệ tưới tiết kiệm tại Công ty Khang Thịnh, thị xã Liên Nghĩa, huyện Đức Trọng, Lâm Đồng. Ông Hà Hữu Nghị - Phó Giám đốc chi nhánh Công ty tại Lâm Đồng đã giới thiệu về các công nghệ tưới trong sản xuất rau: công nghệ thông tin điều khiển tự động, bán tự động trong nhà kính, hệ thống tưới thông minh, thủy canh và giới thiệu công nghệ tưới nhỏ giọt đang áp dụng cho sản xuất cà chua ngay tại trang trại của Công ty.

Một nội dung được các học viên chia sẻ, thảo luận sôi nổi là kiến thức về bình đẳng giới, hiểu rõ hơn luật bình đẳng giới, các chính sách của nhà nước trong đó có khuyến nông về giảm nghèo, cách lồng ghép giới trong hoạt động khuyến nông và các giải pháp nâng quyền của phụ nữ trong phát triển kinh tế hộ gia đình. Chị Nguyễn Thị Thúy Hương - cán bộ Trung tâm Nông nghiệp huyện Đức Trọng cho biết, phụ nữ phải dành rất nhiều thời gian cho công việc nội trợ, chăm sóc gia đình, ít có cơ hội học hỏi, tiếp cận thông tin, tiếp cận tiến bộ khoa học kỹ thuật mới. Qua lớp tập huấn này, chị muốn gửi thông điệp cho những người chồng, người cha trong gia đình là cần chia sẻ công việc nhà với phụ nữ, tạo điều kiện để họ được học hành, giao tiếp, tiếp cận công nghệ thông tin nhiều hơn để tham gia cùng chồng đưa ra quyết định sản xuất và kinh doanh tốt hơn. ■

THANH HUỖN

Trung tâm Khuyến nông Quốc gia



KHUYẾN NÔNG QUẢNG TRỊ TRIỂN KHAI NHIỀU HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI



Mô hình nuôi gà thịt bản địa giúp mỗi hộ dân thu lãi 5 triệu đồng



Trung tâm hỗ trợ cây giống và vật tư cho 2 mô hình cải tạo vườn tạp trồng cây ăn quả

Những năm qua, hoạt động khuyến nông của tỉnh Quảng Trị đã có nhiều đóng góp quan trọng trong việc thực hiện cơ cấu lại ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới. Năm 2024, Trung tâm Khuyến nông Quảng Trị tiếp tục triển khai các mô hình sản xuất nông nghiệp theo nội dung đề đầu xã nông thôn mới, trong đó có xã Mò Ó, huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị.

Xã Mò Ó với xuất phát điểm thấp và gặp nhiều khó khăn trong thực hiện chương trình xây dựng NTM. Tuy nhiên, với sự nỗ lực cao của địa phương, xã đã đạt hơn

một nửa số tiêu chí xây dựng NTM. Theo lộ trình, đến cuối năm 2025, xã Mò Ó sẽ hoàn thành các tiêu chí còn lại để về đích NTM. Để giúp địa phương hoàn các chỉ tiêu xây dựng NTM, Trung tâm Khuyến nông Quảng Trị đã triển khai mô hình nông lâm kết hợp, mô hình nuôi gà thịt bản địa an toàn sinh học trên nền đệm lót sinh học; hỗ trợ 2 vườn cây sinh kế; tập huấn nâng cao năng lực tổ khuyến nông cộng đồng.

Hiện Trung tâm đã triển khai hỗ trợ tập huấn chuyển giao kỹ thuật lĩnh vực nông nghiệp cho các xã Triệu Nguyên, Ba Lòng, Mò Ó; đối tượng tham gia là thành

viên tổ khuyến nông cộng đồng, nông dân chủ chốt.

Đối với mô hình nông lâm kết hợp với quy mô 2,1 ha; Trung tâm hỗ trợ bà con các hạng mục: cây giống, phân bón, hệ thống tưới sử dụng năng lượng mặt trời, tập huấn, chỉ đạo kỹ thuật.

Với hai mô hình vườn cây sinh kế, quy mô 700 - 1.000 m²/vườn; Trung tâm đã hỗ trợ 70 cây giống mít Thái, ổi Rubi ruột đỏ, chanh tứ quý và 1 tấn phân bón cùng các vật tư kèm theo. Cán bộ kỹ thuật trung tâm cũng sẽ tiếp tục hướng dẫn kỹ thuật cho bà con tại các mô hình.

Đối với mô hình nuôi gà thịt bản địa theo hướng an toàn sinh học trên nền đệm lót sinh học với quy mô 900 con, có 10 hộ tham gia, nuôi giống gà ri bản địa. Sau 5 tháng nuôi, trọng lượng của đàn gà đạt bình quân 1,7kg/1con, có giá bán bình quân 100.000 đồng/kg. Sau khi trừ toàn bộ chi phí, mỗi hộ dân thu lãi 5 triệu đồng.

Việc triển khai mô hình, chuyển giao tiến bộ kỹ thuật, xây dựng các mô hình trình diễn trên địa bàn xã Mò Ó sẽ góp phần thay đổi nhận thức của bà con về sản xuất nông nghiệp có đầu tư, sử dụng giống vật nuôi bản địa, tận dụng tối đa nguồn thức ăn, đất đai hiện có để phát triển kinh tế, tăng tỷ trọng trong sản xuất nông nghiệp, thúc đẩy phát triển kinh tế nông nghiệp nông thôn một cách bền vững, tạo việc làm, giảm nghèo bền vững. ■

PHAN VIỆT TOÀN

Trung tâm Khuyến nông Quảng Trị

KHI NHỮNG LÃO NÔNG MẠNH DẠN ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ CAO TRONG SẢN XUẤT



Vùng xoài ứng dụng công nghệ cao của ông Trần Minh Quang



Sản phẩm dưa lưới đạt OCOP 3 sao của ông Nguyễn Văn Gom

Trên nền tảng của thực hiện hiệu quả Nghị quyết 09 của Tỉnh ủy An Giang về đẩy mạnh ứng dụng công nghệ cao, từ giai đoạn 2017 đến nay, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang đã có hơn 50 mô hình nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao mang lại hiệu quả cho bà con nông dân.

Tại xã vùng biên Phú Lộc, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang, từ năm 2019, ông Trần Minh Quang đã chuyển đổi 04 ha diện tích trồng lúa kém hiệu quả sang trồng nhãn, xoài. Vì tuổi đã cao, nhân công lao động tại địa phương lại ít, nên để chủ động trong sản xuất, ngay từ khi lập vườn, ông đã đầu tư hệ

thống tưới nhỏ giọt trên từng gốc nhãn và xoài. Bỏ công sức, tiền của ròng rã trong 2 năm, tới năm thứ 3 vườn cây bắt đầu cho thu hoạch và đã cho lợi nhuận cao hơn nhiều so với trồng lúa.

Không chỉ dừng lại ứng dụng hệ thống tưới, sau khi tham gia các buổi hội thảo, tập huấn, ông đã mạnh dạn ứng dụng quy trình VietGAP vào diện tích trồng xoài của gia đình. Nhờ đó, giá trị của trái xoài nâng lên gấp nhiều lần. Không chỉ cho ra được sản phẩm sạch, trái to, đẹp, bán được giá hơn mà tuổi thọ của cây cũng cao hơn thông thường.

Nhờ ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất, nhiều diện tích trồng cây ăn trái của xã Phú Lộc đều đã được ký kết bao tiêu sản phẩm, đầu ra ổn định, giá cả cao hơn so với thị trường.

Còn tại xã Phú Vinh, thị xã Tân Châu, ông Nguyễn Văn Gom đầu tư 3.500m² hệ thống nhà màng trồng dưa lê, dưa lưới. Mô hình ứng dụng hệ thống tưới nhỏ giọt kết hợp điều khiển từ xa bằng điện thoại thông minh trên từng gốc dưa; từ đó, giúp tiết kiệm nước, nhân công động và chi phí sản xuất. Sau nhiều cố gắng và nỗ lực, năm 2023, sản phẩm dưa lê của ông đạt chứng nhận OCOP 3 sao. Từ đó, giá trị trái dưa lê ngày càng được nâng tầm và đón nhận tín hiệu tích cực từ thị trường.

Để những lão nông có thể mạnh dạn đầu tư hệ thống công nghệ cao, thay đổi tư duy sản xuất, tập trung vào nâng cao chất lượng nông sản, đảm bảo an toàn thực phẩm là kết quả của việc đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền trên hiệu quả thực tế mang lại. Song, do chi phí đầu tư ban đầu khá cao nên rất cần sự hỗ trợ nguồn vốn kịp thời của Nhà nước. Khi ký kết với các công ty, doanh nghiệp đòi hỏi biện pháp canh tác của bà con nông dân cần đồng bộ, thực hiện theo quy trình và có sự đồng hành, hướng dẫn của cán bộ chuyên môn, có như vậy sự kết hợp giữa Nhà nước - Nhà khoa học - Doanh nghiệp và Nhà nông mới bền chặt và hướng đến sản xuất nông nghiệp bền vững. ■

HUYỄN THOẠI
Đài TT huyện Tân Châu, An Giang



CƠ GIỚI HÓA ĐỒNG BỘ TRONG SẢN XUẤT LÚA HƯỚNG TỚI NHỮNG CÁNH ĐỒNG “KHÔNG DẤU CHÂN”



Trình diễn mạ khay, máy cấy tại xã Nghĩa Hòa, huyện Lạng Giang

Vụ mùa năm 2024, Trung tâm Khuyến nông tỉnh Bắc Giang phối hợp với Trung tâm dịch vụ kỹ thuật nông nghiệp huyện Lạng Giang và UBND xã Nghĩa Hòa triển khai mô hình sản xuất giống lúa mới năng suất cao ứng dụng cơ giới hóa đồng bộ. Mô hình sử dụng giống lúa mới có chất lượng cao DCG66 và giống Tân Ưu 98, quy mô thực hiện 20 ha, với 207 hộ tham gia. Bà con được hỗ trợ 70% giá giống, 50% phân bón và 50% thuốc bảo vệ thực vật (BVTV). Mô hình ứng dụng cơ giới hóa đồng bộ tất cả các khâu từ làm đất, mạ khay - máy cấy, phun thuốc BVTV bằng máy bay không người lái, tới thu hoạch bằng máy gặt đập liên hợp... Trong đó, có 2 khâu mới được chuyển giao là mạ khay - máy cấy và công nghệ máy bay không người lái được định vị bằng thiết bị Drone.

Đại diện Công ty CP Vật tư Kỹ thuật nông nghiệp Bắc Giang chia sẻ, cơ giới hóa đồng bộ đang là chìa khóa nâng cao giá trị sản xuất trên đồng ruộng. Cụ thể, chi phí cấy lúa bằng máy là 350.000 đồng/sào (bao gồm tiền giống), trong khi thuê lao động thủ công có giá trung bình 350.000 đồng/ngày

công. Sử dụng máy cấy, nông dân không phải làm đất, gieo mạ hay nhổ mạ. Một máy cấy bốn hàng có thể cấy được 01 ha/ngày, tương đương với 30 người cấy tay. Cấy máy giúp lúa thông thoáng, giảm sâu bệnh và ô nhiễm, đồng thời lúa đẻ sớm và khỏe hơn nên năng suất cao hơn so với cấy tay. Sử dụng máy bay không người lái để phun thuốc BVTV dao động từ 25.000 - 28.000 đồng/sào/lần phun, so với phun thủ công là 35.000 đồng/sào. Phun thuốc BVTV bằng máy có sự đồng đều, tiết kiệm hơn 10% lượng thuốc và chi phí, góp phần bảo vệ môi trường, hướng tới nền nông nghiệp an toàn và bền vững. Khâu thu hoạch bằng máy chỉ ở mức giá 100.000 - 120.000 đồng/sào.

Ông Đào Xuân Vinh - Giám đốc Trung tâm Khuyến nông Bắc Giang nhấn mạnh, áp dụng cơ giới hóa trong sản xuất nông nghiệp đã và đang được bà con nông dân áp dụng từ lâu nhưng áp dụng đồng bộ tất cả các khâu từ làm đất đến thu hoạch thì chưa có nhiều. Thông qua mô hình lần này, Trung tâm mong muốn lan tỏa tiến bộ kỹ thuật tới đồng đảo bà con nông dân, hứa hẹn hướng tới những cánh đồng “không dấu chân”, giúp

người dân giảm công lao động nặng nhọc, tăng năng suất, sản lượng lúa và tăng hiệu quả kinh tế.

Tại tỉnh Bắc Giang, tỷ lệ cơ giới hóa trong sản xuất lúa hiện nay ở khâu làm đất đạt trên 95%, thu hoạch lúa trên 90% (trong đó máy gặt đập liên hợp 70 - 75%), máy bay không người lái hiện có 4 - 5 máy, phun thuốc dưới 1% diện tích. Toàn tỉnh có 13.756 máy cày kéo hai bánh; 1.954 máy cày kéo bốn bánh; 125.480 máy phun thuốc BVTV có động cơ; 1.163 máy gặt đập liên hợp và 50 máy gặt lúa rải hàng.

Được biết, từ năm 2006 đến năm 2008, Trung tâm Khuyến nông tỉnh đã chuyển giao 38 máy cày kéo đa chức năng BS8 cho nông dân. Năm 2008, Trung tâm lần đầu tiên đưa máy gặt đập xuống đồng ruộng. Từ 2009 đến năm 2011, Trung tâm tiếp tục triển khai các mô hình hiệu quả, chuyển giao 14 máy làm đất và 4 máy gặt đập liên hợp. Trong giai đoạn 2012 - 2015, Trung tâm thực hiện Đề án Cơ giới hóa và giảm tổn thất sau thu hoạch, hỗ trợ nông dân với 125 máy làm đất GL91 15HP, 2 máy làm đất 24HP và 28 máy gặt đập liên hợp Bilanz. Trung tâm còn tổ chức nhiều lớp tập huấn, đào tạo, các cuộc hội thảo, diễn đàn khuyến nông @ nông nghiệp, tổ chức các cuộc tham quan phổ biến chính sách hỗ trợ cơ giới hóa; kết nối nông dân với doanh nghiệp, các cơ sở dịch vụ cơ giới hóa với doanh nghiệp... Các chương trình khuyến nông đã có đóng góp không nhỏ, tạo nền tảng vững chắc trong việc đẩy mạnh cơ giới hóa trong sản xuất nông nghiệp của tỉnh, hướng tới những cánh đồng không dấu chân. ■

HƯƠNG GIANG
Trung tâm Khuyến nông Bắc Giang

THU NHẬP CAO



TỪ MÔ HÌNH SẢN XUẤT GIỐNG ẾCH THÁI LAN

Mạnh dạn chuyển đổi cây trồng, vật nuôi, tăng hiệu quả trên cùng một đơn vị diện tích sản xuất, anh Lê Văn Buôn ở ấp 7a2, xã Vị Thanh, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang đã thành công với mô hình sản xuất giống ếch Thái Lan đem lại hiệu quả kinh tế cao cho gia đình.

Trước khi tìm được con đường đi đúng đắn, anh đã nhiều lần thất bại trong chăn nuôi bò thịt, nuôi lợn sinh sản do dịch bệnh, thị trường bấp bênh. Sau này, nhận thấy nhu cầu ếch giống ở địa phương lớn, anh tiếp tục thử sức với mô hình sản xuất ếch giống. Là người cẩn cù chịu khó và ham học hỏi, tìm tòi những cái mới, khi được cán bộ khuyến nông tư vấn, anh chọn giống ếch bố mẹ là ếch Thái Lan vì đây là giống có tốc độ sinh trưởng, phát triển tốt ở nhiệt độ từ 20 - 30°C, rất phù hợp với thời tiết, khí hậu ở Hậu Giang. Mỗi cặp ếch bố mẹ sinh sản từ 2 - 4 lứa mỗi năm, thời điểm sinh sản tốt nhất là từ tháng 4 đến hết tháng 6 âm lịch, cũng có thể khai thác thêm vào khoảng tháng 7 đến tháng 9 âm lịch nếu thời tiết thuận lợi. Thời gian xuất một lứa ếch giống ngắn, chỉ kéo dài 40 - 50 ngày.

Năm 2023, anh đã đầu tư sửa chữa lại chuồng lợn cũ và mua 20 cặp ếch bố mẹ Thái Lan về nuôi. Sau 2 đợt sinh sản trong năm thu được khoảng 40.000 con ếch giống, với giá bán 1.000 đồng/con, sau khi trừ các khoản chi phí đầu tư đã mang về cho anh nguồn thu nhập 24,5 triệu đồng.

Từ thành công ban đầu, đầu năm 2024, anh quyết định mở rộng qui mô sản xuất. Hiện tại, mô hình của anh có 10 bể ương



Anh Lê Văn Buôn (bên trái) đang trao đổi kỹ thuật với cán bộ khuyến nông

giống; trung bình mỗi bể 150 m² tương đương 1.500 m² và 200 cặp ếch bố mẹ Thái Lan. Hiện tại ếch đã cho sinh sản đợt đầu tiên, ước đạt khoảng 200.000 con, giá bán ếch giống hiện tại 1.000 đồng - 1.100 đồng/con, sau khi trừ chi phí gia đình bỏ túi khoảng 100 triệu đồng/đợt. Ngoài ra, anh còn đang cải tạo 5.000m² diện tích mương vườn để nuôi ếch thịt, kết hợp với thả cá rô đầu nhím.

Anh Lê Văn Buôn chia sẻ: “Để sản xuất ếch giống thành công cần phải lưu ý các yếu tố như ếch bố mẹ được chọn phải là ếch khỏe mạnh, từ một năm tuổi trở lên. Trong thời gian ương giống, cần hạn chế nước mưa vào bể ương, thường xuyên bổ sung men tiêu hóa và theo dõi điều chỉnh lượng thức ăn cho phù hợp, tránh để thức ăn dư thừa sẽ gây ô nhiễm môi trường nước”.

Theo anh Tống Bửu Sơn, khuyến nông viên - Trạm Khuyến nông huyện Vị Thủy: “Đây là mô hình có hiệu quả kinh tế cao, bà con có thể dễ dàng ứng dụng vào sản xuất, vừa chủ động được con giống tại chỗ, vừa cung cấp con giống cho thị trường. Tôi mong muốn sẽ có thêm nhiều hộ nông dân cùng tham gia, xây dựng chuỗi liên kết sản xuất từ đó hình thành tổ hợp tác, hợp tác xã để giúp bà con tìm được hướng đi mới, hiệu quả trong phát triển kinh tế. Việc nhân rộng mô hình cũng chính là một trong những định hướng của ngành nông nghiệp huyện trong những năm tiếp theo, nhằm tạo việc làm và nâng cao thu nhập cho người dân, phát triển kinh tế, xã hội của địa phương. ■

NGUYỄN THANH LUẬN

Trung tâm KN và DVNN Hậu Giang



HÀ TỈNH MỞ RỘNG SẢN XUẤT LÚA HỮU CƠ, PHỤC HỒI NGUỒN LỢI RƠI, CÁY TỰ NHIÊN



Ông Nguyễn Văn Chiến - Giám đốc HTX Nông nghiệp Thống Nhất, cùng bà con kiểm tra nguồn rươi trên ruộng lúa hữu cơ

Khu vực ven sông Lam thuộc xã Xuân Lam, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh có diện tích ruộng trên 12 ha thường xuyên được phù sa bồi đắp nên đất khá giàu mùn, là điều kiện thuận lợi cho phát triển lúa hữu cơ cũng như rươi, cây sinh trưởng, phát triển. Vụ xuân 2023, Hợp tác xã Nông nghiệp Thống Nhất, xã Xuân Lam thực hiện mô hình sản xuất lúa hữu cơ kết hợp nuôi rươi tại thôn 2 và thôn 3 với quy mô 10 ha.

Vụ xuân năm 2024 là vụ thứ hai gia đình ông Lê Anh Sơn ở thôn 2, xã Xuân Lam cấy giống lúa ST25 trên 4 sào ruộng khai thác rươi. Năng suất lúa hữu cơ đạt 270kg/sào, cao hơn trước 50 kg/sào, rươi xuất hiện với mật độ

nhều hơn trước. Nếu ruộng rươi tự nhiên trước đây chỉ đạt mật độ 10 - 15 con/m², chỉ cho thu hoạch từ tháng 9 - 10 (âm lịch) thì bây giờ mật độ đã tăng lên 35 - 40 con/m², có nơi trên 100 con/m² và thu hoạch được vào cả tháng 5 - 6 (âm lịch). Mỗi vụ, gia đình có thể thu được hơn 100 triệu đồng từ bán lúa và rươi.

Ông Nguyễn Văn Chiến, Giám đốc HTX Nông nghiệp Thống Nhất cho biết: Qua 2 vụ sản xuất, năng suất lúa hữu cơ trên ruộng rươi tăng lên rõ rệt, đạt 54 tạ/ha, rươi đạt 2,5 tạ/ha, cáy đạt 3,5 tạ/ha. Hiện nay HTX tiếp tục xây dựng vùng chuyên canh lúa hữu cơ kết hợp nuôi rươi, cáy với quy mô tập trung 80 ha.

Tại huyện Kỳ Anh, mô hình tại thôn Đậu Giang, xã Kỳ Khang với diện tích 5 ha, có 8 hộ tham gia. Ông Huấn chia sẻ: Trước kia, trên cánh đồng này, rươi, cáy nhiều lắm, nhưng sau nhiều năm người dân sản xuất lúa sử dụng phân hóa học, thuốc trừ sâu, trừ cỏ nên rươi, cáy cũng dần mất đi. Khi có chủ trương làm lúa hữu cơ, tôi đăng ký làm luôn với 15 sào ruộng ngay vụ đầu tiên. Đến nay là vụ thứ 6, tôi thấy rươi đã xuất hiện, có những chân ruộng mật độ 50 - 60 con/m².

Ông Nguyễn Thanh Hải - Phó Chủ tịch UBND huyện Kỳ Anh cho biết: Sau gần 3 năm triển khai, đến nay huyện đã xây dựng được hơn 32 ha lúa hữu cơ. Riêng mô hình chuyển giao kỹ thuật sản xuất lúa hữu cơ kết hợp tái tạo, phục hồi nguồn lợi rươi tự nhiên tại thôn Đậu Giang, xã Kỳ Khang từ 5ha lên 17ha và tiến tới 25ha trên toàn huyện. Cùng với đó, huyện đang tiếp tục vận dụng mọi nguồn lực tập trung xây dựng cơ sở hạ tầng đồng bộ; chuyển giao kỹ thuật, tái tạo và khai thác rươi, cáy đúng kỹ thuật để vừa phát triển mô hình, vừa xây dựng thương hiệu gạo - rươi.

Đến nay, Hà Tĩnh đã có hơn 133 ha diện tích lúa sản xuất theo hướng hữu cơ trên vùng khai thác rươi, cáy, mang lợi ích kép cho nông dân, tạo động lực để nông dân đầu tư phát triển nông nghiệp theo hướng bền vững. ■

NGUYỄN HOÀN
Trung tâm Khuyến nông Hà Tĩnh



NGƯỜI CỰU CHIẾN BINH NUÔI GÀ "ĐẸ TRỨNG VÀNG"

Hoàn thành nhiệm vụ quân đội trở về, ông Nguyễn Vinh Quang ở thôn Cẩm Cường, xã Hà Sơn, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa là lao động chính trong gia đình nhưng không may bị tai nạn lao động, phải bỏ đi ½ chân trái. Nhờ nghị lực vượt khó, ông đã nỗ lực, vươn lên phát triển kinh tế từ mô hình nuôi gà đẻ trứng.

Trước đây, vợ chồng ông vốn chỉ biết tới nghề trồng lúa. Một lần xem ti vi, thấy có mô hình nuôi gà đẻ trứng đem lại hiệu quả kinh tế cao đã khiến ông nảy ra ý định phát triển kinh tế từ mô hình này. Trước khi triển khai mô hình, ông đã tìm hiểu kiến thức và học tập kinh nghiệm nuôi gà đẻ trứng trong và ngoài tỉnh. Sau đó, ông dành gần 200 m² đất trong khuôn viên nhà để làm chuồng nuôi gà. Chuồng được thiết kế hợp lý, khung chuồng có mái che làm bằng vật liệu cứng. Dùng loại thép B40 vẩy xung quanh vừa thông thoáng lại có tác dụng bảo vệ gà. Dùng bạt để chắn gió lạnh về mùa đông, vào mùa hè có thể cuộn lên cho thông thoáng. Phía dưới mặt sàn có rải một lớp trấu dày 2 cm để khi gà đẻ trứng sẽ không bị vỡ. Chuồng nuôi còn lắp đặt hệ thống điện chiếu sáng, 4 quạt làm mát, 2 camera, nuôi chó bảo vệ... để đảm bảo an toàn, chống trộm cắp.

Ông nuôi giống gà trắng Ai Cập, mua tại cơ sở giống có uy tín ở tỉnh Ninh Bình, số lượng ban đầu là 750 con. Giống gà này chỉ nuôi hơn 4 tháng là đã sinh sản lứa trứng đầu tiên. Thức ăn dùng để chăn nuôi gà là loại cám tổng hợp dành cho gia cầm do cơ sở uy tín cung ứng. Nước uống cho gà lấy từ giếng khoan của gia đình được đưa vào máng uống tự động. Gà



Cơ sở nuôi gà đẻ trứng của ông Nguyễn Vinh Quang

giống khi thả nuôi có trọng lượng 1kg/con đến lúc trưởng thành và nuôi sau 4 tháng là đẻ trứng. Cho gà ăn vào buổi sáng với lượng thức ăn 110 gam/con/ngày. Một năm, mỗi con gà đẻ trung bình 240 quả trứng. Mỗi ngày, gia đình ông bán ra khoảng 550 quả trứng với giá 2.000 đồng/quả. Theo thỏa thuận hợp đồng, thương lái đến tận chuồng thu mua trứng. Đàn gà đẻ trứng liên tục trong 1,5 năm thì thôi đẻ, lúc này ông sẽ thay toàn bộ số lượng con giống.

Để giảm thiểu rủi ro, phòng chống dịch bệnh gây hại cho đàn gà; chuồng nuôi và môi trường xung quanh thường xuyên được vệ sinh sạch sẽ. Hàng ngày quét dọn, dùng vòi dây xịt nước rửa sạch chất thải để không gây ô nhiễm môi trường. Mỗi tháng hai lần, ông phun thuốc và rải vôi bột để khử trùng sát khuẩn chuồng trại và tiêm vắc - xin ngừa cúm gia cầm cho đàn gà. Người ra vào trại đều thực hiện khử khuẩn để chống lây nhiễm mầm bệnh từ bên ngoài. Toàn bộ chất thải của gà được thu gom trong ngày để xử lý mùi, đóng bao, bán cho các trang trại làm phân bón. Do làm tốt công tác vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh nên trong

quá trình chăn nuôi đã không xảy ra dịch bệnh.

Hàng năm, lợi nhuận từ nuôi gà đẻ trứng đạt khoảng 100 triệu đồng, ngoài ra ông còn có 80 triệu đồng từ nguồn thu khác. Sắp tới ông Quang sẽ tiếp tục duy trì đầu tư mở rộng chuồng nuôi, phát triển đàn để tăng thêm giá trị thu nhập từ nuôi gà đẻ trứng. Ông sẽ tiếp tục tham gia các lớp tập huấn kiến thức khoa học kỹ thuật về chăn nuôi, tham quan các mô hình có hiệu quả kinh tế cao trong và ngoài huyện.

Theo ông Nguyễn Viết Quyền - Chủ tịch Hội Cựu chiến binh xã Hà Sơn: "Cựu chiến binh Nguyễn Vinh Quang là một trong số các hội viên gương mẫu, tiêu biểu của chi hội thôn Cẩm Cường trong phát triển kinh tế gia đình. Anh đã mạnh dạn đầu tư vốn chăn nuôi gà đẻ trứng mang lại thu nhập khá. Anh còn tích cực tham gia các phong trào thi đua, xây dựng mô hình phát triển kinh tế, xã hội do Hội phát động đạt được hiệu quả thiết thực, có tinh thần trách nhiệm chăm lo xây dựng hội trong sạch, vững mạnh". ■

LÊ NHƯ CƯƠNG
Thị trấn Hà Trung, Thanh Hoá



TĂNG CƯỜNG BẢO VỆ THỦY SẢN NUÔI TRONG MÙA MƯA BÃO

Nuôi trồng thủy sản là nghề phải đối diện với nhiều rủi ro bởi ảnh hưởng của thời tiết, môi trường, nhất là trong mùa mưa bão. Để hạn chế tác động xấu của môi trường đến sức khỏe tôm, cá nuôi và nguy cơ thất thoát tài sản, sản phẩm thủy sản trong ao đầm, lồng nuôi do ảnh hưởng bất thường của thời tiết và mưa lũ, chúng tôi khuyến cáo một số biện pháp sau đây:

1. Thường xuyên cập nhật thông tin dự báo thời tiết: về những thay đổi bất thường của thời tiết như mưa to, sạt lở, lũ quét... để có các biện pháp phòng tránh kịp thời.

2. Chuẩn bị, gia cố lại bờ ao, khung lồng bè nuôi

- Trước mùa mưa bão bà con cần kiểm tra, vệ sinh, gia cố lại bờ ao, lồng bè nuôi cho chắc chắn.

- Bờ ao đảm bảo cao hơn đường đi và khu vực xung quanh nhằm đảm bảo nước mưa không thể tràn xuống ao.

- Lồng bè được gia cố lại dây neo buộc, vệ sinh lồng lưới, thay các lồng cũ, rách kém chất lượng, di chuyển lồng bè vào nơi kín gió, tránh dòng chảy siết.

- Bổ sung vitamin C, chế phẩm sinh học vào thức ăn để tăng sức đề kháng cho thủy sản nuôi.

3. Biện pháp khắc phục hậu quả sau mưa lũ

a. Đối với ao, đầm nuôi trồng thủy sản

- Xả bớt nước trên tầng mặt để giảm bớt lượng nước mưa trong ao; đồng thời tiến hành chạy máy quạt nước, sục khí nhằm hạn chế sự phân tầng nước, tăng o₂ hoà



Xử lý nước ao nuôi bằng cách tạt vôi bột

tan trong nước đối với những ao nuôi thâm canh và bán thâm canh;

- Khi mưa lớn kéo dài, nước ao nuôi bị đục, pH bị giảm đột ngột nên rải vôi quanh bờ ao (khoảng 20 - 30 kg/1.000 m²), kết hợp bón vôi, khoáng cho ao, đầm nuôi để ổn định pH, độ kiềm nước và làm giảm độ đục của nước ao.

- Tăng cường chăm sóc, quản lý ao nuôi, kiểm tra thường xuyên các yếu tố môi trường ao nuôi, sức khỏe thủy sản nuôi để có biện pháp xử lý kịp thời.

b. Đối với lồng, bè nuôi trồng thủy sản

- Kiểm tra các yếu tố môi trường nơi đặt lồng, bè nuôi đảm bảo nằm trong ngưỡng cho phép. Di chuyển lồng, bè về lại vùng nuôi (nếu trước đó phải di chuyển để tránh bão).

- Kiểm tra, sửa chữa, gia cố, vệ sinh lại hệ thống dây neo, phao lồng, lưới.

- Thường xuyên theo dõi các yếu tố môi trường và sức khỏe của

thủy sản nuôi để có biện pháp xử lý kịp thời.

4. Phòng và trị bệnh cho động vật thủy sản

a. Phòng bệnh:

- Thường xuyên quan sát tình trạng cá, tôm bơi lội trong ao. Khi có hiện tượng cá, tôm nổi đầu cần xác định nguyên nhân là do đâu, nếu do thiếu ô₂, cần tăng quạt nước hoặc phun nước, giảm lượng thức ăn, thay một phần nước ao, hoặc cấp thêm nước mới vào ao, tiến hành san thưa để giảm bớt mật độ. Đối với ao nuôi sau mỗi lần thay nước, phải xử lý nước bằng cách tạt vôi bột (vôi nông nghiệp) với liều lượng 3kg/m³ nước để nước trong sạch.

- Thường xuyên theo dõi mức nước, màu nước trong ao để kịp thời điều chỉnh. Những khi thời tiết thay đổi đột ngột cần kịp thời điều chỉnh lượng thức ăn.

- Bảo đảm môi trường ao nuôi thủy sản luôn ổn định bằng cách sử dụng vôi bột, vôi nước bón



định kỳ với liều lượng tùy theo đối tượng nuôi. Ví dụ: nuôi cá rô phi định kỳ 7 - 10 ngày/lần bón 1 - 2kg/100m³ nước. Có thể sử dụng hóa chất khác như Zeolite bón vào 3 tháng cuối chu kỳ nuôi để chúng hấp thu các độc tố (NH₃, H₂S) và kim loại nặng, liều dùng 1 - 2kg/100m³ hoặc định kỳ 10 ngày/lần.

Đối với nuôi cá lồng, bè cần sử dụng vôi bột treo ở các góc lồng/bè để khử trùng môi trường nước, diệt các tác nhân gây bệnh cho cá nuôi. Treo túi cách mặt nước khoảng 1/3 - 1/2 độ sâu của nước trong lồng/bè. Liều lượng sử dụng là 2 - 4 kg vôi/10m³ nước. Khi vôi tan hết lại tiếp tục treo túi khác.

- Tăng cường sức đề kháng cho động vật thủy sản như trộn vitamin C vào thức ăn cho cá ăn hàng ngày. Liều lượng sử dụng tùy theo đối tượng nuôi, ví dụ như rô phi là 50 - 60 mg/kg cá/ngày. Hoặc sử dụng chế phẩm sinh học probiotic và enzyme tổng hợp để tăng cường tiêu hóa và bảo vệ đường ruột. Liều lượng và cách sử dụng theo hướng dẫn của nhà sản xuất. Sử dụng dầu mực bao bọc thức ăn và thuốc, tránh tan rửa nhanh trong môi trường nước, tạo mùi hấp dẫn cho cá, tôm bắt mỗi nhiều. Liều dùng 10g/kg thức ăn.

b. Trị bệnh:

Ngoài các biện pháp phòng bệnh nêu trên, người nuôi cần chú ý cách trị một số bệnh như sau:

* Bệnh trùng bánh xe:

Bệnh này do các loại trùng có hình dạng như bánh xe phát triển cao điểm vào các mùa mưa, lũ. Chúng ký sinh trên da, mang, khoang mũi của cá. Khi cá mới mắc bệnh, mình cá có lớp nhớt màu hơi trắng đục, cá bệnh thường nổi đầu và thích tập trung nơi nước chảy, thích cọ mình vào thành bể hoặc cây cỏ và có cảm giác ngứa ngáy. Đôi khi cá nhò đầu lên khỏi mặt nước và lắc mạnh đầu. Cá bệnh nặng, mang sưng to, da chuyển màu xám, trông lờ đờ, đảo lộn vài vòng rồi chìm xuống đáy ao và chết.

Để trị bệnh, dùng nước muối NaCl 2 - 3% tắm cho cá 5 - 15 phút, hoặc dùng CuSO₄ nồng độ 3 - 5 ppm tắm cho cá 5 - 15 phút hoặc phun trực tiếp xuống ao với nồng độ 0,5 - 0,7 ppm (0,5 - 0,7g cho 1 m³ nước).

* Bệnh rận cá:

Rận cá thường bám vào toàn thân cá, hút các chất nhờn làm bị đau, ngứa, bơi lội bất thường, nếu bám từ hai con trở lên cá sẽ bị chết. Để trị bệnh, dùng Iodine với liều lượng 2g/m³ nước, tắm cho cá liên tục 3 - 5 ngày kết hợp dùng Oxytetracycline 5g trộn vào 1kg thức ăn cho cá ăn liên tục trong 5 - 7 ngày.

* Bệnh đốm đỏ (còn gọi bệnh ghê):

Cá bị các ký sinh trùng bám vào làm cho cá bị trầy xước, xây sát miệng và đuôi, tạo điều kiện thuận

lợi để các vi-rút, vi khuẩn tấn công vào cơ thể. Cá bệnh thường xuất hiện những vết màu trắng xám ở phần đuôi sau đó lan dần lên đến thân là những vết ghê lở, cá bơi lội lờ đờ, toàn thân bị đen, cá chết.

Cách trị bệnh, dùng Formol với liều lượng 25ml/m³ nước, tắm cho cá liên tục 3 - 5 ngày, kết hợp dùng Oxytetracycline 5g trộn vào 1kg thức ăn cho cá ăn liên tục trong 5 - 7 ngày. Ngoài ra, nên bổ sung vitamin C 5g/kg thức ăn, cho ăn liên tục 7 - 10 ngày để tăng cường sức đề kháng, kích thích cá ăn mạnh, tăng cường tiêu hóa.

* Bệnh do vi khuẩn:

Do vi khuẩn thường tấn công vào hệ thần kinh trung ương nên cá bị bệnh có biểu hiện bên ngoài như hôn mê, mất phương hướng, có thể tổn thương mắt (viêm mắt, lồi mắt, chảy máu mắt, có các vết áp - xe), xuất huyết ở quanh miệng, gốc vây hoặc quanh hậu môn, lở sinh dục. Ở giai đoạn nặng, trong bụng cá có dịch (chảy ra hậu môn), cá thường bỏ ăn. Đối với các bệnh do vi khuẩn có thể dùng một số loại kháng sinh như Erythromycin hoặc Oxytetracycline trộn vào thức ăn từ 3 - 7 ngày, dùng 2 - 5 g/100kg cá/ngày. Có thể phun xuống ao nồng độ 1 - 2 ppm, sau đó sang ngày thứ 2 trộn vào thức ăn 4g/100kg cá, từ ngày thứ 3 - 5 giảm còn một nửa. ■

ĐẶNG XUÂN TRƯỜNG
Trung tâm Khuyến nông Quốc gia



HƯỚNG DẪN PHỤC HỒI VƯỜN CÂY ĂN QUẢ SAU BÃO, LŨ



Đối với cây bị gãy cành, đổ nghiêng, dùng cọc chống để cây không bị nghiêng trở lại

1. Đối với cây, vườn cây bị gãy cành, đổ nghiêng

- Bước 1: Ngay sau khi hết mưa, khơi thoát nước vườn cây, tiến hành dựng thẳng gốc cây, dùng cọc chống để cây không bị nghiêng trở lại (áp dụng đối với cây thân gỗ).

- Bước 2: Cắt bỏ cành gãy/bị tổn thương do bão, ngập lụt. Cụ thể:

+ Đối với cây còn nguyên vẹn cành, hoặc có rất ít cành bị gãy (<1/3 tán cây gãy): Chỉ cắt bỏ cành gãy, sau khi cây hồi phục mới tỉa cành, tạt tán.

+ Đối với cây có bộ tán bị gãy nhiều (>1/3 tán cây gãy): Cắt bỏ toàn bộ cành gãy, để lại các cành còn lá (cành thớ), sau khi cây hồi phục sẽ tiến hành tạo lại bộ tán.

+ Đối với cây đang mang quả cần căn cứ vào mức độ gãy đổ để tỉa bớt hoặc cắt hết quả trên cây để tập trung dinh dưỡng nuôi cây, khôi phục cây.

Lưu ý: Đối với các vết tổn thương lớn do đổ gãy hoặc cắt bỏ phải xử lý bằng dung dịch sát khuẩn (quét nước vôi, dung dịch Boóc-đô hoặc các thuốc BVTV có chứa gốc đồng)

- Bước 3: Xới phá váng mặt đất xung quanh gốc cây (độ sâu 5 - 10 cm) để rễ cây có thể hút được oxy; dùng vôi bột để rắc, phun và tưới thuốc trừ nấm bệnh có hoạt chất *Fosetyl Aluminium* hoặc *Metalaxyl* + *Mancozeb* hoặc *Dimethomorph*; sử dụng chế phẩm kích thích ra rễ mới cho cây ăn quả, với liều lượng theo khuyến cáo của nhà sản xuất.

- Bước 4: Khi cây bắt đầu hồi phục, định kỳ phun bổ sung các loại phân bón qua lá; tiếp tục tưới phân bón kích rễ và bón bổ sung phân NPK tổng hợp cân đối. Để giúp tăng cường khả năng phục hồi của cây cần bón bổ sung phân chuồng hoai mục + chế phẩm sinh học (*Trichoderma*) hoặc phân hữu

cơ vi sinh. Kết hợp tủ gốc cây bằng rơm rạ mục hoặc vật liệu che phủ (cách gốc 30 - 50 cm), tưới đủ ẩm trong những ngày nắng nóng, hanh khô, tránh tình trạng cây bị mất nước.

2. Đối với cây, vườn cây bị ngập nước

- Bước 1: Vệ sinh vườn: Loại bỏ rác bám trên cây để tránh tổn thương và loại bỏ nguồn bệnh. Rửa bùn bám trên lá để tăng khả năng quang hợp; Cắt bỏ cành gãy/bị tổn thương.

- Bước 2: Xới phá váng mặt đất xung quanh gốc cây (độ sâu 5 - 10 cm) để rễ cây có thể hút được oxy; dùng vôi bột để rắc, phun và tưới thuốc trừ nấm bệnh có hoạt chất *Fosetyl Aluminium* hoặc *Metalaxyl* + *Mancozeb* hoặc *Dimethomorph*; sử dụng chế phẩm kích thích ra rễ mới cho cây ăn quả với liều lượng theo khuyến cáo của nhà sản xuất.

- Bước 3: Sau khoảng 7 - 10 ngày, để giúp tăng cường khả năng phục hồi của cây cần bón

bổ sung phân chuồng hoai mục + chế phẩm sinh học (*Trichoderma*) hoặc phân hữu cơ vi sinh theo hình chiếu tán cây giúp cây phát triển rễ tơ mới.

- Bước 4: Khi bộ rễ tơ bắt đầu hồi phục (khoảng 10 - 15 ngày), kiểm tra thấy có rễ tơ xuất hiện thì bón phân NPK tổng hợp cân đối, đồng thời có thể phun bổ sung phân bón lá giúp tăng cường khả năng phục hồi của cây. Kết hợp tủ gốc cây bằng rơm rạ mục hoặc vật liệu che phủ (cách gốc 30 - 50 cm), tưới đủ ẩm trong những ngày nắng nóng, hanh khô, tránh tình trạng cây bị mất nước.

3. Đối với cây bị hại nặng, toàn bộ lá bị rụng, cành bị chết

Tiêu hủy ngay những cây bị vàng lá, rụng lá, thối rễ nặng không có khả năng hồi phục ra khỏi vườn cây ăn quả; sau đó rắc vôi bột, tưới thuốc nấm, thuốc trừ rệp sáp và tuyến trùng vào khu vực cây bị tiêu hủy để khống chế nguồn bệnh, rệp sáp và tuyến trùng lây lan. ■

TT KHUYẾN NÔNG QUỐC GIA

HƯỚNG DẪN KHẮC PHỤC RỪNG BỊ THIẾT HẠI DO THIÊN TAI GÂY RA



Đối với diện tích rừng bị thiệt hại nặng; sau khi khai thác, tận thu, chủ rừng có trách nhiệm trồng lại rừng ngay vụ kế tiếp

Thống kê tình hình rừng bị thiệt hại

Khi điều kiện bảo đảm an toàn, tổ chức thống kê, đánh giá, phân loại diện tích, mức độ rừng bị thiệt hại theo quy định và báo cáo các cơ quan chức năng.

Xử lý, khai thác rừng bị thiệt hại đối với rừng sản xuất

- Đối với rừng trồng thuộc sở hữu của chủ rừng do chủ rừng quyết định việc khai thác, tận dụng, tận thu, sau khi khai thác, chủ rừng có trách nhiệm trồng lại rừng ngay vụ kế tiếp khi có thời tiết thuận lợi.

- Đối với gỗ rừng sản xuất là rừng trồng do Nhà nước đại diện

chủ sở hữu, rừng phòng hộ là rừng trồng: tổ chức đánh giá mức độ thiệt hại, ước tính giá trị lâm sản tận thu; phương thức, điều kiện khai thác, tận thu, cụ thể:

+ Đối với diện tích rừng bị thiệt hại nặng, cây rừng bị đổ gãy hoàn toàn hoặc số cây còn lại không đảm bảo tiêu chí thành rừng (tỷ lệ đổ, gãy trên 70%), thì khai thác, tận thu toàn bộ số cây. Sau khi khai thác, tận thu, chủ rừng có trách nhiệm trồng lại rừng ngay vụ kế tiếp khi có thời tiết thuận lợi.

+ Đối với diện tích rừng bị thiệt hại nhẹ, số cây còn lại đủ tiêu chí thành rừng thì chỉ tận thu những cây bị đổ, gãy.

- Thủ tục khai thác, tận dụng, tận thu gỗ rừng trồng bị thiệt hại do bão thực hiện theo quy định hiện hành.

- Khai thác, tận dụng, tận thu ngay sau khi có điều kiện thời tiết thuận lợi; liên hệ các cơ sở thu mua, cơ sở chế biến trên địa bàn để thu mua hết lượng lâm sản khai thác, tận thu.

Phục hồi, trồng lại rừng sau thiên tai

- Chuẩn các nguồn giống và nhu cầu sử dụng để lập phương án trồng lại rừng.

- Khẩn trương khắc phục, sửa chữa, tiêu độc khử trùng các vườn ươm để đưa vào sản xuất.

- Thực hiện các biện pháp kỹ thuật khơi rãnh thoát nước, phun thuốc phòng chống nấm bệnh ảnh hưởng đến số lượng cây con hiện còn; đồng thời, triển khai ngay công tác sản xuất cây giống có hiệu quả, chất lượng, đảm bảo cung cấp đủ cây giống cho công tác trồng, chăm sóc rừng bị thiệt hại.

Về nguồn vốn hỗ trợ khắc phục thiệt hại

- Đối với những diện tích rừng bị thiệt hại thuộc vùng được chi trả dịch vụ môi trường rừng thì sử dụng trong 5% kinh phí theo quy định tại điểm d, khoản 2 và 3 Điều 70 Nghị định 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp để hỗ trợ.

- Đối với các diện tích rừng bị thiệt hại khác thì sử dụng nguồn kinh phí theo quy định tại khoản 1 Điều 7 Nghị định số 02/2017/CP ngày 09/01/2017 của Chính phủ để hỗ trợ. ■

TT KHUYẾN NÔNG QUỐC GIA



HƯỚNG DẪN KHÔI PHỤC CHĂN NUÔI SAU BÃO, LŨ

1. Đối với gia súc

a. Vệ sinh, tiêu độc khử trùng

Cần thực hiện ngay sau khi kết thúc mưa bão để tiêu diệt mầm bệnh, tránh lây lan dịch bệnh:

- Vệ sinh, khử trùng chuồng trại, khu vực chăn nuôi.

- Thu gom và xử lý xác động vật chết bằng hình thức chôn hoặc đốt để giảm thiểu lây lan dịch bệnh và ô nhiễm môi trường.

- Vệ sinh khử trùng, tiêu độc nguồn nước phục vụ chăn nuôi.

Đối với các vùng chưa có nhà máy cấp nước, phải sử dụng nguồn nước từ sông, suối, nước giếng thì xử lý nước theo 3 bước:

Bước 1: Vệ sinh giếng nước

Mức cạn nước giếng và nạo vét bùn cặn. Nếu không thể tháo vét được thì mức nước vào bể chứa tạm thời, đánh phèn làm trong nước rồi khử trùng.

Bước 2: Làm trong nước

Sử dụng 1g phèn chua cho 25 lít nước. Trường hợp không có phèn chua có thể thay thế bằng vải lọc (chú ý làm nhiều lần để

nước trong và thay vải khi thấy cặn trên vải nhiều).

Bước 3: Khử trùng nước

Dùng hóa chất cloramin B theo hướng dẫn của nhà sản xuất. Vệ sinh, khử trùng đồng cỏ, bãi chăn.

b. Quản lý và phòng chống dịch bệnh cho đàn vật nuôi

Tuyệt đối không thả gia súc ở những khu vực bị ô nhiễm hoặc đồng cỏ chưa được xử lý vệ sinh.

- Khi phát hiện gia súc có dấu hiệu nghi bệnh truyền nhiễm, thông báo ngay cho chính quyền địa phương và cơ quan chuyên môn thú y để điều tra, xử lý ổ dịch kịp thời, đúng quy định.

- Giữ ấm cho gia súc, tách riêng gia súc ốm, già yếu, gia súc non để có chế độ chăm sóc đặc biệt và điều trị bệnh kịp thời, tránh lây lan dịch bệnh.

- Không giết mổ, mua bán động vật ốm, chết; không vứt xác động vật ra môi trường.

- Tiêm phòng định kỳ hoặc bổ sung đầy đủ các loại vắc-xin theo khuyến cáo của cơ quan thú y địa phương.

c. Tái đàn

Chỉ tái đàn khi đảm bảo các điều kiện sau:

- Tu sửa, xây mới chuồng trại, đảm bảo vệ sinh, an toàn.

- Chuẩn bị đầy đủ thức ăn theo yêu cầu của vật nuôi.

- Con giống có nguồn gốc rõ ràng do các cơ sở uy tín cung cấp, có giấy chứng nhận kiểm dịch, tiêm phòng đầy đủ các loại vắc-xin theo quy định.

2. Đối với gia cầm

a. Xử lý môi trường chăn nuôi

Bước 1: Thu gom và xử lý xác gia cầm theo hướng dẫn của cán bộ thú y.

Bước 2: Vệ sinh chuồng trại, dụng cụ chăn nuôi, hệ thống ống dẫn, bể chứa nước và dụng cụ chứa nước.

Bước 3: Phun tiêu độc, khử trùng chuồng nuôi và khu vực chăn nuôi 2 lần/tuần bằng thuốc sát trùng; rắc vôi bột hoặc phun các loại thuốc sát trùng toàn bộ lối đi, hành lang, cổng, đường đi và phương tiện. Chọn thuốc sát trùng có hoạt phổ rộng và tác dụng diệt trùng nhanh, hoạt lực kéo dài, ổn định.

Bước 4: Sửa chữa, gia cố chuồng trại chăn nuôi, hệ thống nước chăn nuôi và nước thải (nếu hư hỏng).

Bước 5: Nạo vét, khơi thông hệ thống cống, rãnh thoát nước, phát quang bụi rậm, hố chứa phân, phương tiện, trang thiết bị, dụng cụ chăn nuôi.

b. Chăm sóc, nuôi dưỡng

Bước 1: Cung cấp thức ăn, nước uống đảm bảo chất lượng và số lượng phù hợp với từng lứa tuổi gia cầm. Sưởi ấm cho đàn gia cầm, đặc biệt là gia cầm non bị ngập nước, bị nhiễm lạnh.



Thu gom và tiêu huỷ xác động vật chết bằng hình thức chôn, đốt

Bước 2: Bổ sung vitamin, premix khoáng, B-Complex, men tiêu hóa... cho đàn gia cầm để nâng cao sức đề kháng.

Bước 3: Tiêm phòng đầy đủ các loại vắc-xin theo hướng dẫn cơ quan thú y.

Bước 4: Bổ sung chế phẩm sinh học vào thức ăn, nước uống và làm đệm lót chăn nuôi.

Bước 5: Bảo quản thức ăn cẩn thận vì sau bão, lũ thời tiết ẩm thấp, mưa dột làm thức ăn dễ bị ẩm mốc. Tuyệt đối không cho gia cầm ăn thứ ăn bị ẩm mốc.

Bước 6: Thực hiện tốt việc quản lý, chăm sóc đàn gia cầm, tuyệt đối không chăn thả ở những khu vực bị ô nhiễm; hàng ngày kiểm tra theo dõi tình trạng sức khỏe để phát hiện sớm những bất thường trên đàn vật nuôi như uể oải, ủ rũ, kém ăn để xử lý kịp thời.

c. Công tác tái đàn

Chỉ tái đàn khi chuẩn bị đầy đủ các điều kiện sau:

- Chuồng nuôi đảm bảo an toàn như gia cố xong mái lợp, bạt che xung quanh, chuẩn bị đầy đủ dụng cụ chăn nuôi, khu vực chăn nuôi đảm bảo vệ sinh an toàn sinh học.

- Con giống có nguồn gốc rõ ràng do các cơ sở uy tín cung cấp, có giấy chứng nhận kiểm dịch, tiêm phòng đầy đủ vắc-xin theo quy định.

- Đảm bảo thức ăn, nước uống, chất đệm chuồng.

- Vệ sinh thú y: Chuẩn bị vắc-xin, vitamin, premix khoáng, men tiêu hóa, men vi sinh, dung dịch tiêu độc khử trùng chuồng trại và khu vực chăn nuôi. ■

TT KHUYẾN NÔNG QUỐC GIA

BIỆN PHÁP KHẮC PHỤC ĐỐI VỚI CÂY LÚA VÀ HOA MÀU BỊ ÚNG NGẬP DO MƯA BÃO

1. Đối với cây lúa:

Việc ưu tiên cần làm trước mắt là tập trung mọi nguồn lực để bơm thoát, tiêu úng, khơi thông dòng chảy không để ngập kéo dài và phân loại diện tích lúa bị ngập úng để có biện pháp khắc phục kịp thời.

a. Với diện tích lúa ở giai đoạn đẻ nhánh: Điều chỉnh mực nước tiêu thoát đảm bảo cây lúa không bị rạp trên mặt nước. Tỉa dặm chỗ lúa chết, mất khoảng bằng cách tỉa san từ các khóm lúa để nhiều dảnh trên ruộng hoặc mạ cùng giống còn giâm trên ruộng chân cao không bị ngập úng. Khi lá lúa khô và cứng dần, nhô cao mặt nước trên 10cm, xuất hiện lá mới cần phun chế phẩm sinh học giúp cây phục hồi nhanh, liều lượng theo khuyến cáo của nhà sản xuất.

Rút nước cạn chỉ để lảng mặt ruộng và nhổ lúa quan sát thấy cây ra rễ non khẩn trương bón thúc ngay. Lượng phân thúc lần 1, ưu tiên sử dụng phân NPK chuyên dụng có hàm lượng đạm và kali

cân đối. Không sử dụng đạm đơn và không bón phân lai rai nhằm hạn chế sâu bệnh hại và đổ ngã cuối vụ.

b. Với diện tích lúa ở giai đoạn làm đồng, chuẩn bị trở: Cần tiêu nước, dựng lúa bị đổ rạp, khi thời tiết tạnh ráo phun bổ sung phân bón lá siêu kali theo khuyến cáo của nhà sản xuất để tăng khả năng chống đổ, giúp cây lúa nhanh chóng phục hồi và thúc đẩy lúa trở thoát. Cần ngừng bón phân đạm.

c. Với diện tích lúa ở giai đoạn trở - chín sữa - chín sấp: Sau khi tháo cạn nước trong ruộng, nông dân dựng lúa bằng cách túm 3 - 4 gốc lúa lại với nhau bằng dây mềm (dây chuối/rom nẹp/ni-lon) thành hình chân kiềng để tạo thể đứng vững cho cây lúa vào chắc và chín.

d. Với diện tích lúa đến thời kỳ thu hoạch (chín trên 85%): Tranh thủ thu hoạch, với phương châm "xanh nhà hơn già đồng".

đ. Với diện tích lúa bị ngập úng nặng, không có khả năng cho thu hoạch: Khuyến cáo chuyển đổi



Đối với diện tích lúa bị ngập, việc ưu tiên trước mắt là bơm thoát, tiêu úng



sang gieo trồng cây rau màu, cây hàng năm khác có giá trị kinh tế cao, phù hợp với điều kiện canh tác của địa phương.

Đối với trà lúa mùa các tỉnh phía Bắc, ở những chân đất có thể trồng cây vụ đông cần vệ sinh đồng ruộng, chuẩn bị đất để trồng ngô, đậu tương, các loại cây họ bầu bí (bí xanh, bí đỏ, dưa chuột, dưa gang, dưa hấu),...

e. Phòng trừ sâu bệnh hại (rầy nâu, rầy lưng trắng, sâu đục thân hai chấm, bệnh bạc lá lúa, đạo ôn,...): Tăng cường công tác điều tra phát hiện, dự tính dự báo tình hình phát sinh sâu bệnh hại để có biện pháp phòng trừ kịp thời, hiệu quả. Với trà lúa đang trổ và chưa trổ bông: Do tác động của gió mạnh, bộ lá công năng bị rách hoặc dập đầu lá nguy cơ cao cho vi khuẩn bạc lá lúa, các bệnh nấm khác xâm nhập và gây hại nên phun phòng bằng các loại thuốc kháng nấm và vi khuẩn tổng hợp. Với sâu đục thân hai chấm, theo dõi chặt chẽ mật độ ổ trứng trên lúa giai đoạn đồng già - trổ, nhất là trà lúa trổ trung tuần tháng 9 để chủ động phòng chống.

2. Đối với rau màu

a. Đối với diện tích đến thời gian thu hoạch: Tập trung tranh thủ thu hoạch để đảm bảo năng suất và chất lượng, giảm thiểu thiệt hại.

b. Đối với diện tích cây có khả năng phục hồi:

- Tháo nước nhanh, kịp thời, khơi thông dòng chảy. Với ruộng không tháo được nước, dùng bơm hút hoặc tát cạn nước trong ruộng. Không để nước ngập lâu trong ruộng gây thối cây, thối rễ.

- Khi mặt ruộng đã cạn nước, dùng bình bơm bơm nước lã rửa sạch đất, bùn bám dính trên mặt lá. Khi lớp đất mặt đã khô ráo cần

xới phá váng, dựng lại các cây bị nghiêng ngã, nén gốc để cây đứng thẳng, vững; cắt tỉa bỏ lá gốc đã già, vàng úa, bị rách tước ...

- Sau 2 - 3 ngày khẩn trương bón thúc nhẹ bằng lân suppe hoặc tưới nước có hòa loãng lân suppe + đạm urea, cứ mỗi thùng 10 lít hòa vào 1 muôi tay lân suppe và đạm urê, tưới nhẹ vào sát gốc khi đã xới phá váng.

- Sau 4 - 5 ngày, cây đã hồi phục và ra rễ mới cần tiếp tục chăm sóc, bón thúc phân NPK hàm lượng cao từ 2 - 3 kg/sào Bắc Bộ và kết hợp vun gốc.

- Phun các loại thuốc để phòng trừ nấm lở cổ rễ; kết hợp bón phân siêu lân.., chăm sóc bổ sung, bón

thêm phân khi thời tiết thuận lợi giúp cây nhanh phục hồi.

- Thường xuyên kiểm tra đồng ruộng, kịp thời phát hiện và phòng chống một số sâu, bệnh hại phổ biến.

c. Đối với diện tích bị ảnh hưởng nặng, cây khó có khả năng phục hồi:

- Vệ sinh đồng ruộng, khẩn trương cuốc lật lại đất mặt luống, để khô và đập nhỏ gieo lại đợt hạt giống mới.

- Tranh thủ thời tiết thuận lợi, tận dụng cơ hội để gieo trồng càng sớm càng tốt để cung cấp rau kịp thời cho thị trường. ■

TT KHUYẾN NÔNG QUỐC GIA



Không để nước ngập lâu trong ruộng gây thối cây, thối rễ



Bà con tranh thủ cuốc lật đất mặt luống để chuẩn bị cho vụ rau mới